

NGAY ĐÂY



NĂM THỨ TƯ — THỦ
BÁY 4 NOV. 1939.
SỐ 186 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
10, BƯỚNG QUAN
THÀNH - GIÁY NỘI 874



NẠN NHÂN MÃN

(Lễ các thánh ở âm phủ)

ÂM HỒN bảo nhau — Năm nay chúng nó kéo xuống
đông thê kia thì rời không khéo chúng mình đèn phải
lên trên trần ở mặt thôi.

LUÔNG NGHỈ BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Là

(Tiết
— Có đ
không?)

Câu hỏi i
rồi, những
Tâm vỗ về,
người chí.

Tìm tôi
tôi như m
trần lên

Tôi nghe

— Cả n

đồng. Xu

Tâm tu

bản bảo

Nhung ti

rồi. Cái

cho báu

giờ Tân

Tân c

rồi thò

một cái

Trướ

u thô l

một c

xác thi

một ti

Tôi

dừng

Tân

lại, t

nhiều

Lại

Lại

Tôi k

Xu

dàn

trong

cầu,

thé

Tu

dài

— ch

do

— soi

hi v

— d

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát da, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phat làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bể, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uất qui đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Luồng nghỉ bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luồng nghỉ bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đeo, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lâu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thay các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mót mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có đại lý bán và các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

Giá đòn (HAVANE) 0,12
thêm thuê phòng thủ 0,01
Giá xanh 0,07
thêm thuê phòng thủ 0,005

CIGARETTES
J.A.B.
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ D'ALGER
JOB
MARQUE
DU DEPOT
CLIQUEZ ETTE

CIGARETTES
J.A.B.
SOCIÉTÉ D'ALGER
JOB
SURFINES

TUYÊN BUON TẠI
XƯỞNG AN - DÈ - RI

Biểu vé sò Đông-Dương

và thi hành hạn đặc biệt từ nay đến 5 Novembre
Mua một biểu một

Nhà thuốc AN-HOA 20 Hàng Than Hanoi nổi danh về khoa chữa bệnh Lịa, Gang-mai, Ha-cam, Tê-phu, dàn-bà, sản-hậu-phu và bệnh nghiêm trọng nhất định đặt tên là « Thuốc lậu 1939 » bắt cứ mỗi lậu, thật nhiều mủ cũng chỉ 2 ngày thi sạch, dễ uống, không đat bụng đi ngoài, không buồn nôn. Muốn để bắt thấy các bạn thao-niên biết sự linh nghiệm cấp kỳ này đến 5 Novembre. Vé to 1p.00, vé nhỏ 0p.60. Mua vé to biểu ve to, phải biểu lại nhà thuốc An-Hoa khỏi hẳn, bệnh nhân chỉ thuốc nào mà không khỏi sẽ được biểu một vé số Đông-Dương.

Máy thử thuốc sau đây đều bán nguyên giá

Thuốc cấp cứu « Cứu Tiên Hoàn » 0p40 chữa bị đái, dài giờ 15, 20 phút khỏi ngay. Nếu dài ra máu đặc hay hoảng buốt phải dùng ngay thử « Tiêu huyết linh đơn » 0p50 với 1 hoàn « Cứu khô » 0p30 sau mấy giờ thì hết máu. Sau khi khỏi lậu nước giải có nhiều vẩn trắng giải loán pain, dài nóng, ăn đặc giao hợp lại dinh vịt quy đầu, bệnh như phục hồi, phải dùng « Bách chỉ hoàn » số 9 1p20 sẽ thấy dài ra nhiều vẩn và hết hẳn. Nước giải trong veo, sau dùng luôn vài bồn ngày « Tuyệt trùng lịu » số 5 1p20 thì tha hồ ăn đặc không phát lại.

Thuốc An-Hoa chữa nghiêm có tài vô địch

Thuốc dễ uống, không vật, nhẹ 2, 3 chai, nặng 6, 8 chai. Bán lẻ 1p50 một chai. Sau khi khỏi phải dùng ngay 4, 5 ngày « Sâm Nhung Trữ Cân Giới Yên » hộp to 2p00, nhỏ 1p20. Chủ nhân đã chữa cho nhiều quan đại thần nên đã được thưởng « Nhị hạng ngã tiền » từ 1937. Muốn để bắt thấy bạn nghiên cứu lầm thuốc Cai An-Hoa với những thứ thuốc nói trên hiện tại cho phát hành hai vạn cuốn « Bả Yên Bà » để biếu thông.

ĐẠI LÝ: Saigon: Mai-Linh. Phnom Penh: Võ Lý Tong, Quý-Lợi A. Hải Phòng: 60 Doumer. Cần thêm nhiều đại lý.

Rõ seo, lồi lõm, lang, son, vết thâm sùa hết bằng điện hay thuốc 2p.00, 3p.00 mỗi hộp.

Răng trắng, vú nở tròn đẹp măi, da trắng mịn tươi, thân thể đều dặn, uốn tóc, ruộm tóc, bằng điện rất đẹp.

Massage électrique soa nǎn điện

Lam cho da tươi, di nắng không bắt đèn, đánh kem phan nhiều không hư hại da, không sinh ra tàn nhang giảm măi, măi săn trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không doang, không trắng đẹp da. Soa nǎn điện ích lợi cho da nhiều lắm. Giá từ 2p.00 trở lên.

Mlle Etienne Hà chuyên-nghiệp khoa trang điểm, Mỹ và Anh giúp các bạn rất vừa ý.

CHÍ DÙM LÀM ĐẸP — Cách trang điểm, cách chọn màu phan cho hộp, thoa cho măi, và cách tự làm massage (soa nǎn) lăg cho người thèm đẹp theo lối Mỹ, soa nǎn mặt và người. Giúp cho dáng đi đẹp và thân thể son săn sinh tươi, v.v...

AMY - VIEN AMY

FONDÉE EN 1938

26, Phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện và thuốc khai-trương trước nhất tại xứ Đông-pháp
CÁC MÁY ĐIỆN ÂU MỸ TÓ SỬA CHÂN TAY, MẶT
MINH (corps), VÚ CHO ĐẸP HOÀN TOÀN. GIÁ RẺ
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS
Massage, Maquillage & Manucure Modernes Élégants

QUỐC - BÀO Y - DƯỢC VIỆT - NAM

Mây vị cứu tinh

Tạm kê mấy thứ thuốc đã cứu khỏi hàng vạn người của
ĐÔNG - TÂY Y - VIỆN:

Sâm nhung đại-bồ Bát vi kim-quy

Số 111, giá 1p50 hộp nhỏ, 0p45 lọ nhỏ

Thuốc bồ cho hết thủy nam phụ lão ấu. Công hiệu quân quân Phát minhabor ở sự kinh nghiệm lâu đời, bào chế lại rất công phu, bằng các vị thuốc hảo hạng, điều hòa cả âm dương hàn nhiệt mà công dụng rất mạnh, dùng để bồi bồ sức khỏe và chữa được đủ mọi chứng bệnh ở tim trí, ở thận khí, ở thận huyết và các bệnh do sức lực suy kém mà sinh ra. Thuốc này đã tiến Kinh được ngay dùng và ban khen.

Tráng dương, kiên tinh, cõi khí

Đại bồ sinh dục hạch

Số 100, giá 1p20, (dùng 4, 5 ngày)

Những người khí-huyết hư suy, tiền thiên bất túc, nguyên khí yếu ớt, dương hạch suy yếu, những người mắc bệnh phong tinh mà hư hại đến bộ phận sinh dục, những người bị di tinh, mộng tinh, lanh tinh, liệt dương sinh ra đau lưng, mờ mắt, nước tiểu vàng đặc, ủ tai, chóng mặt, ăn ngủ thất thường, tình thần mệt mỏi, dùng thuốc này sẽ khỏi hết các chứng bệnh kể trên mà đường sinh dục lại được rõ ràng hơn trước, chỉ một hộp đã kiểm hiệu.

Thuốc lậu cấp hành, số 001 giá 0\$60

Chữa lậu mồi măc, đau đớn, ra máu, ra măi, tiêu tiện không thông, nóng bức, quy đầu sưng đỏ, rất công hiệu. Chỉ một hộp đã đỡ, nặng đến đâu cũng chỉ 6, 8 hộp khỏi hẳn tuyệt nọc.

Bồ nguyên khí, tuyệt nọc lậu

số 003, giá 1p50 (dùng 5, 6 ngày)

Khỏi lậu măc còn thấy ít rót, giải gà chảy ra, có khí lỗ dài bit chật, ống tiền buôn, giao hợp nóng, đau lưng, đau xương, bắp thịt rát, hay ngứa ngáy, kém ăn ngủ, ăn phải của độc, thức khuya, làm việc mệt nhọc quá độ, bệnh lại tái phát, dùng thuốc này không những tuyệt nọc bệnh, lại còn bồi bồ được nguyên khí và ngũ tạng tăng thêm sức khỏe.

Đặc biệt 4 thứ :

Theo bản chương trình cứu tế xã hội, bài trừ tuyệt oan phong tinh nguy hiểm cho Quốc dân, đem truyền bá phổ cập và bán giá đặc biệt mấy thứ sau này (theo lời quyết nghị của ban cứu tế).

Lậu kinh niêm số 001 B 1p.50 bán 1p.20

(dùng 2 ngày)

Bệnh kinh niêm uống mọi thứ thuốc mà vẫn gây dùa măi, không còn buốt tức đau đớn, chỉ ra chút măi hay giải gà (goutte militaire) hoặc vẫn đục (filament) nước tiền vàng và nóng, dùng thuốc này chắc chắn khỏi ngay và tuyệt nọc, mà không hại sức khỏe, không hại sinh dục.

Thuốc Giang mai số 007 1p.00 bán 0p.80

Bất cứ thời kỳ nào đều khỏi chắc chắn.

Thuốc Hạ cam số 008, 1p.00 bán 0p.80

Rất mau khỏi mà không vật và gi.

Đoạn cản tiêu trùng lậu số 004, 1p.00 bán 0p.80, chiết nọc rất hay.

Đủ các thứ thuốc

Ngoài ra còn hơn 50 thứ, đủ các thứ thuốc, thuốc cảm, đau măi, ngă nước, hôi nách, đau bụng, kiết lỵ, lè thấp rất hay (không kẽ siết). Thuốc sốt, nhức đầu năm phút khỏi ngay. Thuốc điều kinh, khí hư, cao nha phiến, an thai, sản hậu, thuốc ho hen, bồ phế, bồ thận rất linh nghiệm, danh tiếng khắp Đông-Dương.

Có bán tại đại-lý khắp trong cõi Đông-Dương.

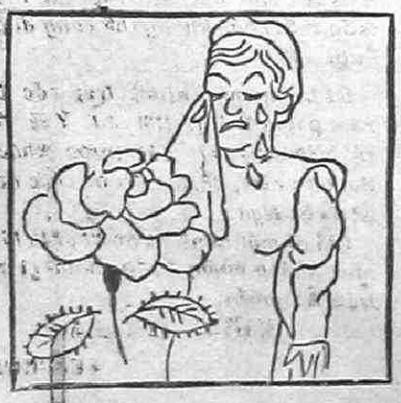
ĐÔNG - TÂY Y - VIỆN

192, HÀNG BỘNG LỜ — HANOI

37 Doumer Haiphong — 6 Grand' Rue Thanhhoa — 46 Foch Vinh — 15 Courbet Saigon — 61 Desveaux Mythe — 142 Commerce Long-xuyên.

Là

(Tú
— Cò
không?)
Câu hỏi
rồi, nhữn
Tàn vỡ về
người chí
Tim tò
tôi như n
trần lên
Tôi ng
— Cà
đồng. X
Tàn t
bản bà
Nhưng
rồi. Cái
cho h
giờ Tà
Tàn
rồi th
một c
Tru
a thô
một x
rác l
một t
Tôi
durus
Tà
lại,
nhữ
L
Lai
Tôi



CUỘN SỔ

Quảng-yên — Vừa rồi tại Yên Thành, hiện hả kèo nhau đến xem mấy thầy phù thủy bắt ma ở một nhà nọ. Toàn những bậc cao tay cả, nên con ma, hiện vào một thầy, bị bắt ngay lập tức. Bắt bớ xong các thầy linh tiền, rồi dùng lá thuật biến thật nhanh, khi chuyện vỡ các thầy là một bọn bịa. Hẹn xác thầy đang bị những pháp sư cao tay hơn — ở sở mật thám — đã bắt.

Nam-djina — Một quan viên đến đánh chén và đánh trống chầu ở nhà cô đầu không có tiền chỉ liền bị cô đầu lấy roi chầu đánh vỡ đầu.

Hải-phòng — Trời sầm tối, ông già Đào-văn-Tôn vừa qua vườn Djibouti liền bị hai người dân bá xồ ra, ôm chặt lấy rồi cướp mất cái thẻ thuế thân và 10 đồng bạc. Từ bữa đó, ông già Tôn gặp người dân bá nào cũng khoe có dắt trong mình nhiều tiền và nhiều thẻ thuế thân.

Khâm-thiên — Theo đơn họ khiếu nại, chủ cò đầu xin không trả chi em lương tháng mà để chi em ăn hoa hồng tiền hát. Như thế có khi mỗi đêm, mỗi cò đầu làm việc đến sáng sẽ được trả đến 3, 4 hao bạc.

của Tô Tử

O Người

Con dao câu

VĂN đề thuốc Nam, thuốc bắc đã làm chảy nhiều mực. Và lầm ông lang và ông nghệ đã tốn mất nhiều nước hột.

Kiem duyet

Muốn người nghèo có thuốc uống, nghị định ấy không cấm hẳn việc làm, bán và kê thuốc Bắc thuốc Nam ở Đông-tương. Nhưng muốn che tránh bệnh nhân, nghệ định ấy cấm các ông lang kê đơn có các vị thuốc có chất độc, cấm các hàng bán thuốc Bắc nhập cảng, hàng trũ, chế hay bán các chất độc. Riêng về các thứ thuốc chữa bệnh hoa liêu, thì đều phải có một cái hội đồng riêng, hiện cứu nhận là không độc và kiểm hiệu rồi mới được đem bán. Ngoài ra, các ông lang không được chữa bệnh bằng lối gửi thư, truyền đơn hay quảng cáo: các ông



Sy chỉ có thể chữa bằng lối trực tiếp tự mình đến xem mạch và xem bệnh tình người ốm mà thôi.

Đạo nghệ định kê trên cẩn các ông lang dùng những danh hiệu Docteur hay Médecin sino-indochinois hay các danh hiệu tương tự, và cấm các nhà bán thuốc bắc dùng danh hiệu Pharmacien sino-indochinois hay những danh hiệu tương tự.

Một đạo nghệ định nữa lập ra một hội đồng chuyên môn nghiên cứu các vị thuốc. Phân sự của hội đồng là: 1.) lập sổ liệt kê các vị thuốc có chất độc cấm dùng 2.) xem xét các thứ thuốc chế ra để chữa bệnh để cho phép bán 3.) xem xét về chất, loại, nguyên ủy và giá trị các vị thuốc Bắc nhập cảng vào Đông-dương.

Vậy từ nay, ai muốn xin phép bán thứ thuốc gì cũng phải gửi thuốc lên cho hội đồng ấy xét, và sở bài trừ hàng lậu ở Hanoi và Saigon sẽ phân chất thứ thuốc ấy.

Nay mai sắp có bán :

ĐÔI BẢN

của NHẤT-LINH

Còn một số rất ít :



Mong rằng hội đồng kia sẽ hết nỗi nghiên cứu để cho dân nghèo có những phương thuốc rẻ tiền và hiệu quả mà dùng.

Mỹ tục thuận phong

MỘT câu chuyện đang chú ý phâ đây xảy ra ở Hải-phòng. Ông lái có cô con gái đến thi, bằng giao được một người giải-té. Tuy cầm có cheo, có cưới, nhưng thuận anh thuận à. Ông lái cũng bằng lòng cho cô dâu chú rể ăn ở với nhau.

Nhưng đó là ở tam thời. Ông lái nghệ thê, và nhất định đòi chủ rể món tiền một trăm chấn để về quê nộp cheo và làm tiệc cưới. Công phu có lẽ mới được chủ ! Nhà trai cũng biết thế lắm, nhưng nghèo túng quá, không chạy được tiền. Ông lái thất định không nghe, và đến bắt cổ dà vè... ý chừng là để đợi ngày đào sụp hay là ngày có đúng một trăm bạc.

Có người bảo đời vẫn miệt mài của trai con gái cần được tự do kết hôn cần phải được kính trọng trong đời tình cảm của họ, cần được đủ quyền hạn của « con người ».

Nhưng nghệ thê là lầm. Theo tôi cái mỹ tục bay là một cỗ xe trolley cái gì đã cỗ át là mỹ rồi — tức « gả bán » là một việc quan trọng và thường. Gả, tức là bán vậy. Theo tục lệ, nhà trai đem mấy con lợn quay lại để đổi lấy cô dâu, thì ông lái là nhất định đòi lấy trăm bạc là phải lầm. Có điều ông lái đã đổi khi chém. Nếu ông lái đổi trước khi cô à về nhà chồng, thì cũng thế thôi, cũng là làm một việc mua bán hợp với thuốc phong mỹ tục của nước nhà, nhưng ông theo đúng cỗ lỗ hơn, và vì ông theo đúng cỗ lỗ hơn, người ta sẽ kính trọng ông hơn. Còn việc ý tưởng của con gái ông, đời tình cảm của con gái ông, ô, cái ấy là cái phu, nói điều làm gì : cô ấy đã là một cỗ vật mua bán được, thì còn đâu phải là người nữa.

Ảnh hưởng

BỘ NÀO, vì tình hình Kinh tế Thành Phố Hanoi đã sắp sửa định làm thịt những giống vật

PHIM MÀU VỀ HUẾ



«Nghệ thuật đọc sách»

Có không?) Câu hỏi rồi, nhữn Tân vở vì người ch Tim tò tòi như i tràn lên Tội ng — Cả đồng. X Tân t hản bả Nhưng ròi. Cái cho hả giờ Tà Tân rồi th một c Tru «thò một c xác lì một ti Tội dứng Tà lại, nhữn Lại Tội l X đán tron câu — tbe T dài chi do so hi vi d

Chẳng tôi thường tiếp được thư của nhiều bạn đọc gửi đến — nhất là các bạn trẻ học sinh — hỏi chung tôi về sự đọc sách, nhờ chung tôi chỉ bảo những cách thức đọc sách, đọc những sách nào hoặc những tác giả nào. Muốn ích lợi cho các bạn đó, chúng tôi trích dịch dưới đây một «nghệ thuật đọc sách», trích ở cuốn

«Một nghệ thuật sống» (Un Art de Vivre) của nhà văn André Maurois, trong Hán-Lâm-Viên Pháp, mới viết ra.

DỌC SÁCH có phải là một công việc không?

Valéry Larbaud gọi là một «lật không bị trùng phạt», và Descartes, trái lại, gọi là «một cuộc nói chuyện với những người lịch thiệp nhất ở các thế kỷ qua». Cả hai đều nói phải.

Lối Đọc sách - có lật đặc biệt cho những người tìm thấy tự trong mình một thú thuốc phiện và vượt khỏi cuộc đời thực tế mà dám minh vào một cuộc đời tưởng tượng. Những người đó không thể ngồi yên một phút không đọc; cái gì đối với họ cũng tốt; họ tình cờ mở một cuốn bách khoa và đọc một bài về cách thức vẽ nước cũng ngón ngẫu như đọc một bài về các súng ống. Đề họ ngồi một mình trong căn phòng, họ đến thẳng ngay tới bàn có đề báo chí, và bắt đầu đọc bất cứ một cột nào ngay ở quang giữa, hơn là trầm ngâm với những tư tưởng riêng của họ. Họ không tìm trong sự đọc hoặc các ý tưởng, hoặc các việc, nhưng cái giọng chữ chảy đi luân luân ấy nó che đậm họ với cuộc đời và tâm hồn họ: Những cái gì họ đã đọc, họ rất ít giữ được cái «tinh túy». Trong nhiều nguồn đề biết, họ không phô biến giá trị gì cả. Cách đọc sách của họ hoàn toàn hụ động; họ nhận những bài đọc, họ không tìm hiểu; họ không dành chỗ cho trong tri thức; họ không tiêu thụ.

Lối đọc sách - ham thích đã hoạt động hơn. Đọc để lấy thích? người ham tiêu thụyet tìm kiếm trong các sách, hoặc những cảm giác về mỹ thuật, hoặc một sự tinh thức hay kích thích của chính những tình cảm minh, hoặc những cuộc phiêu lưu mà đợi đã từ chối. Đọc để lấy thích? người nào ta tìm thấy ở các nhà luận lý, các nhà thi sĩ, giải bày một cách đầy đủ hơn, những quan sát mà chính mình đã nhận

thấy hay những cảm giác mà chính mình đã trải qua. Đọc để lấy thích, sau hết, kẻ nào, tuy không nghiên cứu hẳn một quãng nào đó của lịch sử, ta nhận thấy sự giống nhau, qua những thể ký, của các điều bẩn khoán của nhân loại. Cách đọc sách ham thích này rất lành.

Sau hết, cách đọc sách - làm việc là cách đọc của người định, trong một cuốn sách, tìm kiếm những điều hiểu biết nhất định, những tài liệu mà họ cần để nàng đỡ hay hoà thành trong tri họ một cuộc xây dựng mà họ trông thấy trước những hình thế đại khái. Cách đọc sách làm việc phải thực hành, trừ khi nào người đọc có một trí nhớ là lùng thì không kẽ, bút mực bay bút chí ở tay. Đọc sẽ vô ích nếu mỗi lần muốn trở lại một vấn đề lại phải đọc lại. Nếu có thể cho phép kẽ tôi ra làm thí dụ, khi tôi đọc một quyển sử hay một cuốn sách đứng đắn nào đó, bao giờ tôi cũng viết ở trang đầu hay trang cuối quyển một vài chữ ghi lamy những điều đề cốt yếu nói đến trong sách, và ở dưới mỗi chữ đó, số những trang, khiếu có thể giờ ngay đến quang nào mà tôi muốn coi lại, lúc cần đến, không phải đọc lại cả quyển sách.

Sự đọc sách, như tất cả các công việc khác, cũng có những quy tắc riêng. Ông André Maurois tìm ra năm quy tắc chính để đưa dẫn người đọc sách. Những lời khuyên của ông đầy kinh nghiệm và từng trải, rất có bổ ích cho những người coi công việc đọc sách là một công việc vừa ham thích lại vừa có nhiều lợi.

Quy tắc thứ nhất, là thà biết rõ một vài nhà văn, và một vài vấn

— Ở nhà, cha anh làm gì?

— Ở nhà, con chỉ có bố, cha con ở nhà thờ.

dễ còn hơn là biết lướt qua một số rất nhiều các văn sĩ. Nhưng vẻ đẹp của một tác phẩm ít khi lộ ra ngay lúc đọc lần thứ nhất. Cần phải, trong tuổi trẻ, đi vào các sách vở như người ta đi trong cuộc đời, để tìm bạn, nhưng những bạn đó một khi tìm, chọn và lựa được rồi, cần phải àn đặt với họ. Quen với Montaigne, Saint Simon, Balzac hay Proust, dù làm phong phú cả một đời.

Quy tắc thứ hai, là trong lúc đọc cần dành nhiều chỗ cho những bản giá trị. Cố nhiên, chú ý đến các nhà văn cùng một thời với mình là vừa cần và vừa tự nhiên; trong bọn họ, chúng ta có nhiều may mắn được bạn cùng những lòng và những cảm dung như chúng ta. Nhưng chờ để lòn sóng những cuốn sách tầm thường đến tràn ngập. Số các tuyệt phẩm đã nhiều đến nỗi chúng ta không bao giờ biết hết được. Ta hăng hái tin vào sự chọn lọc của các thế kỷ. Một người nhầm, một thế hệ nhầm, nhân loại không nhầm bao giờ cả. Homère, Tacite, Shakespeare, Racine thật chắc chắn xứng đáng với sự nổi tiếng của họ. Chúng ta nên tra họ hơn những tác giả chưa chịu cuộc thử thách của thời gian.

(Kỳ sau đăng hết)

T. L. dịch
André Maurois
«Un Art de Vivre».

HUE là một chốn thắng cảnh mà khách du lịch phương xa — phần nhiều người Mỹ — vẫn thường hay lui thăm. Huế quen gọi người ngoại quốc bởi những vẻ đẹp mà các nhà văn ta đã nói đến nhiều rồi. Ta chỉ còn lingers là Huế là một nơi hữu tình như thế chưa gọi sự chủ ý của một nhà quay phim nào.

Sự khuyết diêm ấy không còn nữa. Ông Nguyễn Richard, một người sôi sắng yêu phim ảnh, đã quay và chiếu một cuốn «phim tài liệu» (film documentaire) Huế 1939. Tất cả Huế đẹp và ý vị đều ở trong cuốn phim đó. Chúng ta không biết nên khen cái tài quan sát của ông Richard, hay là cái khéo phản biện mà sắc của ông. Đó không phải là việc dễ. Một hôm, nhà cùng đi xem lồng với một khách du lịch Mỹ định qua Đông dương quay phim Angkor, tôi hỏi ông ta:

— Tại sao ông đã biết Huế đẹp lại không quay một phim ở đây?

Sau một lát nghĩ ngợi khách trả lời:

— Đó là vì nhiều duyên cớ. Nhưng chỉ có hai cớ này quan trọng nhất:

Một là tôi không phải người Huế.

Hai là tôi chưa phân được mùa Huế.

Hai cớ đó không có đối với ông Richard. Ông đã gần như người Huế thật, và sự phản biện mùa đối với ông không phải là khó khăn. Ông lại còn nhiều tài khác nữa. Vì vậy, cuốn phim màu về Huế ông vừa quay rất có giá trị về cách lựa mua và chọn cảnh. Và đó là cuốn phim màu pha với tiếng cỏ đầu tiên ở nước ta. Người ta không những được xem phong cảnh Huế, mà lại còn được nghe những tiếng riêng của Huế trên sông Hương. Tiếng đàn, tiếng ca Nam-ai, giọng hò và tiếng mèo chèo của các cô lái đò, cả tiếng gió thổi trên giồng sông nữa.

Ông Richard đã làm một tác phẩm đáng khen, cho dù chỉ bằng vào lòng nhiệt thành và sự hy sinh về dù các mặt: công và của, trong một năm dài. Chúng tôi xin ước rằng ông cứ theo đuổi công việc quay phim ấy, rằng sẽ nhiều tình khác được ông chú ý, và ông sẽ phổ cho người ta biết những cái đẹp và đặc sắc của nước ta.

Thịnh Không

Mách giúp

MỘI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ TÌ KHÍ HỮU SỰ KHỎI RỐI TRĨ!
Hè hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh «Cảm nhiệt» phát sinh rất minh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh «Cảm nhiệt» sinh hâm mè, lâm kinh, Ban, Trái, như dân v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc «BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN» thời bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nái nagea.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ do bệnh «Đau mắt» nên gửi thư và 3 cái cát cát dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc «Nhân được» trị đợt 50 bệnh nhân.

BẮC-AI
100 Bd Tôn-đốc-phương — CHOLON

VÕ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negril

HANOI — Tel. 77

CHÚ LÁI KHỜ'

của XUÂN-DIỆU

BỘI XUA, có một chàng phủ-thương đi khắp thiên hạ. Nước Tau ở giang lâm; chàng đi buôn gấm vóc, ngọc vàng. Dưới nước thì chở thuyền to; trên bộ thi dung ngựa quý. Người ta gọi chàng là chú Lái, và vẫn-nhân đời sau, ghi lại câu chuyện hảo-hoa märk-khách, riêng gọi chàng là chú Lái Khờ.

Khờ, bởi vì không biết giữ của.

Chàng phủ-thương giàu không biết bao nhiêu mà kề Ngọc vàng sai khiến ở muối ngón tay. Một bước chân đi có thể bỏ rơi tung mớ châu báu. Không cần mánh khéo; có cái số thiên-kim vạn-bảo như số chú Lái, thì căn gián quyết như moi lái buôn! Trời đã chọn bàn tay kia mà gửi kho vàng, và chọn cái trán kia để gửi niềm tao nhã.

Của cái bốn phương chạy về chú Lái, nên chú Lái cũng vung tay hào phóng, cho sự giàu có được tản ra bốn phương. Chú Lái không tiếc với đời; lượng rộng hãi hãi, chú Lái và làm đại đội...

Với linh phong lưu như vây, một đêm kia khách ghé chơi ở Hồng-lâu. Bại đường dã trắng áo quàng, và bước chân hổ mòn đá sỏi. Nỗi buồn của sóng núi dã vào trong lòng khách; dạo xem thế giới chú Lái Khờ săn chuyện cổ kim. Khách muốn say xưa để chim trong quên lãng.

Chú Lái vào trước, những hôm vàng ngọc vào sau. Âm nhạc dâ nỗi lên, phòng vui chơi hương thơm sực nức. Bọn con hát múa nhịp nghệ-thường. Cánh tay nở hoa, hình người hóa bướm. Sáo ngọc thòn thicc, những cặp môi ong-dao chum lại và run. Những ngón tay hồng đón đau, vì nắn

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BAILEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

mạnh trên giấy cầm sắt. Dần dần, không gian nức nở; không ai khóc cả, mà nước mắt nghen ngáo trong thanh âm. Chàng phủ-thương tựa gối lùm đệm, mê trong sầu thảm; chàng khoon khoái thấy lòng mình loãng ra lung phát, sấp lan... Sắc đẹp hiên hining; những đào-nương trắng như hoa lá, nghiêng đầu thở thè. Không phải cuộc vui; đây là cuộc mê.

Nhạc này buồn như khúc sông cong, nơi khách gặp sương chiều bạc xóa; tiếng sáo này hắt hiu như ngọc gió trên đường cát; tiếng nhị hò này âm u như đám mây đèo. Sao ở trong thanh âm, người khách-thương lại gặp cái vỗ cung của cảnh vật; tưởng như ai mang lời bên chàng cả hơi thở của nước trăng giang, cả nét mặt buồn của đồng nội vắng, cả dáng cô đơn của dĩnh núi gần trời Giang sơn dương trãi trong hồn chàng, và hồn chàng có mủ sương như một buổi hoàng hôn thu. Khách có phải là một lái buôn đấu; khách là một tấm lòng thơ, trời đem dạo giữa phong trần, cho dày thêm cái đáy sầu nã...

Chú Lái nghe đàn mà càng thêm khờ; có ai chưa lành được cái hán vô lý mà bọn da tinh truyền cho nheo mang tự cõi kim! Rượu dã dâng bên môi, chú Lái Khờ vơ lấp uồng; môi mềm chết dielsing trong nước bồ-dao. Triều dán dâng đến cõi, khách mặc cho hồn đạt trôi bôp bênh trong sóng nhẹ của nhạc, rượu, trầm, hương. Giai-nhân mềm dẻo như những cây hoa, thay đổi trong tay du khách. Mỹ sắc nở nhiều trong khu vườn lạc; mây mươi hoa điện lửng lơ. Ngón tay các em vuốt hộ tấm lòng anh / và dàn đi trên phim người của ta, cho diệu cảm giác vỗ cung mơn trớn! Khách không còn nhớ gì nữa; mây hòn chau ngọc mang cẩn thận để bên góc phòng, khách đều mặc kệ, không doái trong nom. Rượu ấm và thơm. Chú Lái Khờ uống hoài không nghĩ; nhạc chầm chậm lại, nên bỏ bớt đi, hương ngây ngất thêm, người lời lò nã... Chú Lái nhảm mát, miệng mím cười với hồn. Chú Lái Khờ dã say, dã rất say; chú Lái Khờ dã ngù...

Nhung mè ly của dàn địch không được ngừng lại, không khi vẫn ép ẽm quanh khách như một lớp nệm tiên. Chú Lái dã mè

GIẤC NGỦ CHIỀU

Thức giật, nồng vàng ngang mắt nhạt, Buồn gieo theo bóng lá dung đưa Bên thêm. — Ai nán lòng tội rộng, Cho trái mèo mòng buồn xế trưa.

Than ôi, trời đẹp nhưng trời buồn, Như cánh tươi màu rập cải-lương. Tội đội tang đau cùng mũ trắng, Ra đi không hẹn ở trên đường.

Rưng rưng hoa phượng màu thương nhớ; Son đậm bến thành mệt sắc xưa; Cảnh rực đòi cơn rơi lối đò, Bên chân ghi đậm dấu bao giờ.

Không khí vòn soay, mộng rã tan. Tưởng như tim đã cũ muôn ván. — Thâu qua cái ngòp dài vô hạn, Hình ảnh lung linh vũ-trụ tàn.

Huỳnh Cận

kia kia: anh chàng rày dì đường hàng tháng, hàng năm, ngủ thực say như trột chủ lái. Áo thêu trê bieng ở trên ngực, hở cả túi trong; sợi xích bạch-kim lộ ra ngoài xiêm, ngơ ngác một chùm khép vàng. Bó người hoa đương xùm quanh khách, thấy mà động tâm. Bộ khóa nay sẽ mở cánh cửa hào quang của phủ qui. Giai-nhân lẩn sát vào du-khách, thử xem chú lái thực say chưa. Và chú lái đương say khờ cả người, nằm rất im, đề tiện chìm vào lịch mịch. Bọn hồng-phân dã sờ tay vào khóa vàng, mỗi người đã được một chìa khóa. Nhe nhàng, rón rén, nhưng tha hồ lấy, khi các kho đã mở ra. Đây là the, mỏng như ánh sáng; đây là gấm, đẹp như vườn hoa; đây là trầm; đây là xạ. Đây là mā nǎo, hổ phách. Đây là ngọc: ngọc bích, bạch ngọc, ngọc huyền, ngọc trai. Và dây là vàng, là vàng! và dây là bạch kim, và dây là vàng nã. Bết bao nhiêu là giàu, là đẹp! Ngày trau chuốt, ngọc dắt thêu, mời giao nhán chọn thứ quý nhất mà lấy...

Và giao nhán thấy được dê dàng quả, khúc khích cười. Chú Lái thực là một anh khờ, không biết phòng ngừa, không chịu cẩn thận; ngọc trai đã mất, bao giờ về Hợp Phố nã đâu!

Chú Lái còn say, — chú Lái tự say, chử rượu làm say sao được chú Lái! Chú vẫn tỉnh, nhưng chú muôn khờ. Ô, lòng khách vui cười biết bao, khi hé mắt vừa cho vài sợi ánh xanh lọt vào, và thấy các em bé thơ ngây diễn trò hồn đòn! Khách sung sướng như có ai

đánh, nhảm mát, rồi lại hé xem; và tiếc thầm: « giá họ lấp được hết! »

Người đẹp đã thu kỹ lưỡng, khóa vàng lại buộc vào bên xiêm. Nhưng dáo tay hồng lại vuốt ve trang hoàng - tử. Chú Lái bỗng bừng mắt và gọi rượu. Chén thơm đốc cạn, mỗi dây lê mé; đốc can chén thơm, hồn như oán thân: say, điên, vui, dại, hòa lẫn trong lồng ngây ngất của người khờ. Chàng cười như một bậc vua, đưa tay lên ngực, lẩn vào lớp áo sát da người, nơi chỗ trái tim, và rút ra một bao gấm nhỏ; đây là kim cương! Chàng ra hiệu một ngón tay, bảo thêm rượu, thêm dán, hém hương, rồi lấy cho mỗi người một ngón sao động. Cửa trán-bảo ắp-ii bên ngực, Chú Lái Khờ, trong một cơn yêu dấu, đã thả cho lũ người.

Sớm mai, Chú Lái Khờ đi, như không biết chuyện gì cả, mỉm miệng hàn hoan như một vị phật. Hóm rương tuy nhẹ, nhưng tài tri không với, thì Chú Lái còn buồn nỗi chí!

Người Thi Sĩ cũng khờ như Chú Lái, không hề giấu kho vàng ngọc với nhân gian. Đề mắt trời xanh, nên người phải lùm uồng trong mắt biếc. Người đời cười là ngu dại; kẻ mắt của có khôn bao giờ!

Thi Sĩ ghé vào nhân gian, tro một vài đêm, tìm dồi an ủi. Lòng đê ở ngoài ngực, tay thò o hạy là tay ham hố, tay nào đến cũng lấy được ít nhiều ngọc chau. Và họ lấy chưa vừa xá, thì người thi sĩ sẽ tự tay lấy vào cái cõi sống của mình để mà phân phát.

Xuân Diệu

Lời noi ai ?

Là

(Tiếp
— Có d
không?)

Câu hỏi
rồi, nhữn
Tâm vỡ về
người chị

Tìm tôi
tôi như m
trần lèn

Tôi ng

— Cả n
đồng. X
Tâm tu
bản bắc
Nhưng
rồi. Cái
cho hă
giờ Tà
Tàu

rồi th
một cá
Truc
« thô
một c
xác th
một ti

Tôi

dừng
Tài
lại, 1
nhữn

Là
Lai
Tôi

X
dàn
tron
câu
th
T
đà
ch
đe



— À thà là này hư lầm?
— Không hả sao được, mơ ấy
đã chán lối cứ lạnh lung mãi, thi
còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đồ tội cho
em, ở với nhau hơn 10 năm bây
giờ nhà em đâm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng
não cả, muốn sống trở lại tuân
trắng măt, vợ chồng em hãy uống
thuốc BỒ-HẠCH VẬN-BẢO.

— Thuốc VẬN-BẢO là cứu tinh
của tình yêu, có thứ cho đàn
 ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dung 10 ngày 4p.00
1 niệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẬN - HÓA
8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VỐ - ĐÌNH - DÂN
323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu
Đất Halphong, Nguyễn-văn-Dức
11 Rue des Caisse-noi. Hanoi



ƯỜNG thè là lầm.
Hoành-sơn đã có một
thú khác nanh liệt
hơn cái thú hôi bọ:

Thú tâu ruộng. Vì thế
chàng vẫn chăm vẽ và năm nào
chàng cũng có riêng một phòng
triền lâm để bán tranh. Nay giá
tranh tuy không cao nhưng tiếng
của chàng vẫn còn, và tranh chàng
bán vẫn chạy. Nghệ thuật của chàng
có tiến bộ không. Có lẽ chàng cũng
chẳng cần nghĩ tới. Vả cái quan
niệm về nghệ thuật của chàng người
ta thấy lờ mờ lầm. Có thể nói chàng
không có một quan niệm rõ rệt, hay
hơn thế, một quan niệm gì.

Nhưng chàng vẽ. Vả chàng vẽ
như con chim hót, như con bướm
bay, như hoa hồng nở, và như vợ
chàng đẻ. Vì vợ chàng rất mẫn,
liền liền năm một bay ba năm hai.
Ngày nay chàng đã có một gia đình
khá đông: ba trai và năm gái. Đó,
cũng như vợ chàng, toàn là những
nhân vật trong tranh lụa của chàng.
Trong tranh, dung nhan và thân thể
người đàn bà đã biến đổi. Tay
không có nét dàn trên trán nhưng
đôi mắt, cặp môi đã kém ngày thơ,
tâm vóc đã mất minh mè, dảng bộ
nhiều dầy và nặng nề, chậm chạp
dù người kiều mẫu vẫn quê hay
vận tân thời. Nhưng vai « dào
nhất » nay đã có con gái lớn chàng
kể chán, và cũng đóng được dây
đủ như vợ chàng thuở trước.

« Một gia đình họa sĩ! Một g'a
đình nghệ sĩ! » Năm mìn cười
nghĩ thế. Vả chàng trang nghiêm
nghĩ tiếp: « Ủ! sao người ta lại
không có thể cứ theo đuổi nghệ
thuật khi người ta có một gia đình
đồng con! » Vả chàng tưởng tượng
vợ Hoành sơn ra một người đàn bà
siêng năng, cần cù, trông coi hết
các việc tề gia để mặc chồng miệt
mài với hội họa. « Như thế có lẽ
một nghệ sĩ lại được rảnh rang và
yên ổn hơn là sống một đời cô đơn
và phong lanh, đề hình chất và tinh
thần tiêu tán trong những đêm chơi
bời quá độ. »

Tự nhiên Nam vui và sung
sướng. Vả chàng nghĩ đến Lan
với tất cả vẻ tươi đẹp, tri thông
minh và tính thuần thực của người
vợ chưa cưới.

XII

Nam cảm thấy tương lai của mình
sáng và rõ măt ra. Trong luồn mây
tuần lẽ, chàng xếp đặt nó trong nhiều
cánh thân mật, ấm áp. Chàng không
muốn những cảnh ấy chỉ thành bình
rong tưởng tượng. Chàng muốn nó
thực hiện ngay. Vì thế trong ba bốn
hôm liền chàng phác họa các kiểu
phòng ngủ, phòng ăn, phòng khách
và những đồ đạc đề trần thiết,
trang hoàng cái tổ uyên ương sau
này. Chàng nghĩ cả sửa chữa
một vài chỗ ở cái nhà đương
thuê, cho bớt vẻ cũ kỹ, cho được
hợp với cái tuổi trẻ của Lan, và cái
tinh mới mẻ đẹp đẽ của cặp vợ

Đ E P

TIÊU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)

chồng mới cưới.

Ý tưởng ấy chợt làm chàng hơi
buồn. Chàng thấy Lan trẻ quá, và
chàng già quá. Chàng thừa biết rằng
ở Ái châu, thi một người đàn
ông bẩm nhãm lấy một thiếu nữ
mười tám là vừa đón lầm. Nhưng ở
nước Nam! Chàng đã đoán nghe
thấy những tiếng thì thào chung
quanh Lan, ở trong đám bạn gái
của Lan và nhất là ở trong bọn
thanh niên bạn chàng bỗng thấy
Lan đẹp khi nàng sắp về tay một
người. Đinh rằng đó là những lời
ghen ghét, tức tối. Song đó không
hỗn chì là những lời bịa đặt để gièm
pha.

Chàng nhớ đã một lần, chàng
nóng mặt lên và khò sờ nữa vì
một câu có lẽ vô tình của một thiếu
nữ. Hồi ấy Lan và chàng đến chơi
một người bạn gái của Lan. Người
này thấy Lan và chàng bước vào
liền vỗ tay reo, rồi gọi mẹ: « Mẹ ơi!
kia chị Lan chị ấy dẫn ông lão của
chị ấy đến chơi đó. » Tiếng ông lão
chỉ có nghĩa là chồng, và bọn phụ
nữ ngày nay vẫn dùng một cách
thẳng thắn, không ngại chút mỉa
mai, chế nhạo. Nhưng tự nhiên
Nam thấy ngượng. Vả lúc trở về,
chàng thân mật bảo Lan: « Có phải
anh già quá rồi không, Lan? » Lan
cười đáp: « Anh lão tháo lầm! Lão
này không biết là lão thứ mấy, anh
nói với em câu ấy. Anh còn nói nữa
thì em giận đấy, giận thật đấy. »

Hôm nay chàng nghĩ lại câu
chuyện, cái cảm giác buồn vẫn còn
phảng phất trong lòng chàng, tuy
chàng biết chắc rằng chàng không
già, rằng trái lại thế, không bao giờ
chàng trẻ bằng, sung sức bằng hối
này, không bao giờ bằng hối này
chàng thấy cần phải sống đầy đủ,
sống bồng bột, sống hết cả thể chất
và tinh thần.

Bỗng Nam bật buồn cười. Vả
chàng cười mãi làm mấy người thợ
dương mài một bằn gỗ sơn ngòi
tay liếc mắt nhìn nhau. Họ chẳng
là gì tinh nết ngộ nghĩnh của Nam,
có lúc rất cau có, khó chịu, có lúc
rất dễ dãi, vui vẻ, có lúc ca hát và
cười ầm ỹ như một người điên.
Một người thợ trẻ vẫn được Nam
biết dãi vì thông minh và có học
hứa hẹn mọi người khác, xuống
xã hỏi chàng:

— Ông có điều gì thú thế?
Nam đứng chống tay hai bờ
sườn, hỏi:

— Anh Vinh, anh trông hộ tôi,



xem tôi có già không?

Vinh cười, và cả bọn thợ cười
theo.

— Tacea ông, ông già gì mà già!
Đương tuổi xuân.

— Xuân gì! Tôi bẩm nhãm rồi
đấy!

Một người tò kinh ngạc.

— Bẩm nhãm! Tôi cứ tưởng ông
chỉ dỗi bẩm bảy bẩm lầm là cùng
Vinh tiếp:

— Nhưng thưa ông bẩm nhãm là
tuổi dương xuân của đàn ông.

Nam vẽ mặt ngày thơ:

— Thế à? Vậy anh nên đến chơi
thi sĩ Thanh-Phong mà bảo cho
anh chàng biết thế. Chính tôi bỗng
bật buồn cười là vì tôi nhớ đến
Thanh-Phong.

Thi sĩ Thanh-Phong là bạn Nam.
Năm nay chàng chỉ vào khoảng ba
mươi, và tuy hơi gầy, nét mặt chàng
rất thanh nhã, đẹp đẽ, trai trẻ, nhất
Thanh Phong lại là người biết điểm

trang. Xưa nay chàng vẫn yên tri và tin rằng mình trẻ hơn tuổi, mà sự thực là thế. Nhưng một hôm một thi sĩ viết bài phê bình thơ chàng để tuyên bố lên báo rằng chàng là một anh già khộm.

Từ đó hai thi sĩ trở nên kẻ thù lớn của nhau. Nhưng cũng từ đó Thanh-Phong ngờ rằng mình già, mình không trẻ như mình vẫn tưởng. Rồi soi gương ngẫm nghĩa, chàng thấy chàng già thực. Chàng lo lắng, buông phiến chắn nản cho hiện tại và tương lai của chàng.

Người ta dồn rằng Thanh-Phong được nhiều thiếu nữ yêu, và đó là nguyên nhân sự ghen ghét của Trường-Giang, tự phụ trẻ trai bạo, xinh trai hơn và có tài hơn. Sự thực, Trường-Giang trẻ lắm, vì chàng vừa mới tốt nghiệp ở trường Trung học. Còn chàng có xinh trai hơn Thanh-Phong với cái dáng điệu mờ mộng, với đôi kính trắng cận thị của chàng không, thì điều đó rất khó biết, mà cũng ít ai để ý tới. Nhưng một điều chắc chắn, là chàng không có duyên bằng Thanh-Phong, và cố nhiên, cũng không đặc thắng dễ dàng như Thanh-Phong ở trong các khách thính của phái đẹp.

Có nhiều người lại cho nguyên nhân sự thù ghét của hai thi sĩ là ở sự đặc thắng về thi ca hơn là về

Lâm thể chàng vẫn chưa bao giờ, chàng còn gần cho cùu đích cái bình dung từ « anh khộm già » để nêu một câu chuyện đậm tếu trong đám phụ nữ trẻ đẹp. Không biết Trường-Giang có là một thi sĩ đại tài và một nhà phê bình đứng đầu hay không, nhưng chàng đã tỏ ra là một nhà tâm lý học : Chàng đã định trúng vào chỗ yếu của bên địch. Vì từ ngày bị bắt thương long ấy, Thanh-Phong buồn phiền không làm thơ nữa. Có lẽ, chàng nghĩ thầm : « Minh già thực rồi, còn ca hát cái trẻ, cái đẹp sao được ! »

Nam ôn lại câu chuyện, và tự nhiên chàng cảm thấy buồn. Chàng bỏ giờ cái kiêu « di vãng » đương vê, ra biển đứng từ lan can như để chờ đợi ai, lòng bão khoán mong ngóng. Giữa lúc ấy Lan tới, khiến chàng kinh ngạc. Và chàng chạy vội ra mở cửa đón tiếp :

— Lạ quá, Lan à, như có tâm tình báo cho anh biết rằng em sắp tới vào giờ này.

Lan cười đáp :

— Thế thì tâm linh của anh cũng khá lắm đấy... Nhưng bình như thường thường em về thăm anh vào giờ này nên tâm tình của anh chừng đã quen đi rồi.

Nam chợt nghĩ ra.

giờ này còn những giờ khác anh mong người khác, phải không ?

Nam trả lời bằng một tiếng cười. Bỗng mắt Lan trở nên nghiêm ngặt. Và Lan gấp tiếp đi thẳng vào phòng khách, mở cửa nhón nhạc nhìn quanh. Nam tỏ rõ hỏi :

— Em tìm ai ?

— Hôm nay anh không về ?

Nam thận trọng đáp :

— Cõi, anh đương vê các kiều giường và bão ghế trong phòng ngủ phòng ảo, phòng khách của chúng ta sau này.

Chàng lấy tập giấy vẽ đưa cho Lan xem. Nhưng vẻ mặt Lan vẫn còn ngạc nhiên.

Và Lan hỏi :

— Lan trước em vê gặp anh đương vê hình cõi kiêu mẫu. Sao lần này không thấy anh vê nữa.

— Anh vê xong rồi, xong dã lâu, đồng bạc một buổi, tiền đâu mà thuê mãi được !

— Thế thì bay quá ! Vì không phải em ghen nhưng cô ta ngạo mạn lắm. Sao anh chịu nỗi cô ta ?

Tiếng ghen Lan nhắc tới, khiến Nam lại như thay biến ra cái cảnh tương kỳ trước, với tất cả những tình tình phúc tạp, với tất cả lòng giận dữ của chàng trong mấy hôm sau. Nhưng chàng tự chán tĩnh được, đức tính này chàng chỉ mới có ít lâu nay. Trước kia, khi chàng

vợ » Một câu hỏi của Lan là chàng giật mình :

— Anh sao thế ?

— Không, anh có sao đâu !

— Sao anh không đề ý đến những lời em nói, anh nghĩ gì đâu ấy ?

Nam cười xin lỗi, và thú thực.

— Có thể, anh vừa chợt nhớ tới một câu chuyện tức cười.

— Ở trong làng mỹ thuật của anh phải không ?

— Không, người kè câu chuyện cho anh nghe là một nhà kiến trúc.

Lan cười :

— Thị khác gì nhà mỹ thuật !

— Khác chứ ! Một văn sĩ Pháp và nhà kiến trúc trong xã hội loài người như con dơi trong xã hội loài vật : các nghệ sĩ cho đó là một ông trưởng giả, còn các ông trưởng giả thì cho đó là một nghệ sĩ.

Lan vỗ tay :

— Ô ! hay nhỉ ! Ai bảo thế đây anh, văn sĩ nào thế ?

— Hình như Edmond Jaloux thì phải ; cái anh chàng viết bài phê bình hay đáo để cho báo « Nouvelles Littéraires » ấy mà !

— Em chưa đọc bao giờ.

— Nhưng câu nói của Edmond Jaloux chỉ đúng ở Âu châu thời, vì ở bên ấy các nhà kiến trúc thường giàu lớn, chứ ở nước ta thì, trừ một số ít ra, họ cũng nghèo như các họa sĩ.

Lan ngắt lời :

— Anh thì nghèo gì !

Nam cười :

— Anh không nghèo lắm thôi, vì anh có công việc làm. Các nhà kiến trúc thì cũng không đến nỗi không có công việc. Nhưng mà công việc nào có ra công việc. Em tính vê một cái kiêu nhà lầy lội rầm rộm bạc. Bọn họ mặc cả từng chục từng đồng. Mà ấy là bọn họ còn là hảng khá dãy, còn biết nhở đến kiến trúc dãy. Chú có lầm người dụng nột cái nhà một bài van bạc, chỉ xuất dọc lục làm lấy tay nhở những thay kiến trúc vuôn chỉ bảo chép một vài điều cần thiết. Bao giờ người minh biết chỉ đúng trong phạm vi của mình, bao giờ các bà nội trợ, các ông cụ phúc bì là những bà nội trợ, những ông cụ phu — như thế kề cũng đủ chán cho họ rồi — bao giờ họ không tưởng rằng họ cũng có tài như các nhà kiến trúc thì ở nước Nam mới sẽ có hàng kiến trúc sư trưởng giả được... Chứ bây giờ thì mới có những nhà kiến trúc... giàu nhàng nhàng thôi, như Nhiên chẳng hạn.

— Người ta bảo anh Nhiên chỉ vẽ kiêu nhà cho Tây thôi, có đúng không, anh ?

— Gần đúng. Sự thật thì chỉ người Tây mới biết anh ấy có tài. Còn đối với Annam mình, ở nghề kiêu cũng vậy, toàn một loạt « cá dãi bẳng dầu ! » Ai lấy rẽ tiền là muộn. Với lại người mình đã mấy người biết

(Xem tiếp trang 18)

Khai-Hung

ai tính : Thanh-Phong chỉ viết có một tập thơ mà tiếng tăm lừng lẫy, lừng lẫy nhất trong đám phụ nữ tên tuổi. Trái lại, Trường-Giang đã xuất bản tới tập thứ tư, tuy chàng chưa đầy hai mươi tuổi, mà danh tài vẫn còn lù mờ. Thời ấy Trường-Giang và tất cả những thi sĩ khác đều như bị cái bóng lớn của Thanh-Phong che khuất. Lòng tự ái đã đưa Trường-Giang tới chỗ hẫu học, thù ghét. Và chàng đứng giấu tên, viết nhiều bài tự khen mình và phê bình thơ của Thanh-Phong bằng những lời nghiêm khắc, mặt sát.

— Thi ra thế ! phải, chính thế. Hôm nào cũng cứ đến giờ này là anh lại nhớ Lan... Lan tâm lý lắm nhỉ !... Tâm linh chỉ là một thói quen.

Sự thực thì tâm linh không thể là một thói quen, cũng như em không thể giải khoa tâm lý được. Sở dĩ em đoán được thế là vì ngồi trên xe lửa em mong gặp mặt anh, và em tự bảo thầm : « Chắc anh cũng đương mong gặp mặt em và ao ước rằng em sẽ về chuyến xe này như mọi lần. » Nhưng hình như anh chỉ mong em vào

đã tức tối điều gì, thì dù đối với những người thân yêu nhất của chàng, chàng cũng thốt hết căm hờn ra.

Chàng vui cười trả lời Lan, nhưng trong khi trả lời, chàng không khỏi có một ý nghĩ buồn : « Có lẽ đó là sự nhởn nhơn thứ nhất đối với vợ ta, trong cái gia đình đương thành lập. » Và lô dâng tiếp chuyện Lan, chàng nhớ câu nói của Nhiên, bạn chàng : « Người chồng đi từ sự nhởn nhơn nọ đến sự nhởn nhơn kia cho tới khi chịu ép một bẽ dưới quyền áp chế của người

Là

(Tiết
— Cố
không?)
Câu hỏi
rồi, nhữn
tàn vỡ về
người chí

Tìm tò
tôi như n
trên lèn

Tôi ng

— Cả

dòng. X

Tàn t

bản bả
Nhưng
rồi. Cái
cho h

giờ T

Tàn
rồi th

một cá

Tru
a thô
một c

xác th

một ti

Tôi
đứng

Tài

lại; i

nhữ

Là

Lai

Tôi

X

dàn

tron

cán

—

th

T

đà

cb

do

sc

h

v

d



TRÔNG CÙNG

MUỖI

TRUYỀN BỆNH RẤT MẠNH



UỘI là một sinh trùng nhỏ rất nguy hiểm. Ta khó tránh thấy nó ở trong phòng; nghe thấy tiếng vo vo thì biết rằng có muỗi, nhưng không thể tránh được nó đốt, mà dấu muỗi đốt thi thường khi mang lại cho ta những mầm chứng bệnh nặng. Chính muỗi là một sinh trùng truyền nhiễm thứ bệnh sốt rét nhất là bệnh sốt rét rừng và cả bệnh sốt rét vùng nứa.

Cho dấu không mang lại những chứng bệnh nặng như trên, dấu muỗi đốt cũng đau, làm mẩn da, ngứa ngáy, có thể sinh nhiều chứng bệnh ngoài da.

Nhất là trong những xứ nóng, muỗi rất nhiều khiến người ta không thể ngủ yên, nếu không nằm ở trong màn. Con sinh trùng đáng sợ ấy bay ở những nơi ẩm thấp và những miền có nhiều nước tù hãm. Đặt dưới kính hiển vi, muỗi là một con quái vật. Ở giữa hai mắt lớn là một cái vòi dài và mềm. Đầu vòi có hai môi đẽ hút; giữa môi có những cái cửa nhọn và sắc đẽ châm vào da người ta.

Ngoài ra muỗi còn tiết một thứ nước bọt để làm mềm chỗ da định châm và chính nước bọt ấy sẽ làm da ngứa ngáy quanh dấu muỗi đốt. Còn tiếng vo vo ta nghe thấy là do cánh muỗi đập sinh ra.



— Phong kiền là gì hở thầy?
— Phong là gió, kiền là con kiền, phong kiền là kiền gió, có thể mà phải hói.

Muỗi đực trông khác muỗi cái ở chỗ với có nhiều tua ra. Nhưng muỗi này không đáng sợ. Chính muỗi cái mới hút máu ta để ăn. Muỗi đực chỉ hút nhí hoa ở cỏ cây để sống. Đó là một sự lạ mà ít người biết tới.

Muỗi cái để trú ở trên nước lũ, vì thế những miền có nhiều đầm ao có rất nhiều muỗi. Trứng muỗi nở thành bọ quang; bọ này sống ở dưới nước cho tới khi mọc cánh sẽ bay lên cây để kiếm ăn đều là muỗi đực, và sẽ đi tìm người bay vật để hút máu đều là muỗi cái.

Áy chích ở mặt nước đầm ao muỗi đã luron những mầm bệnh để mang đến cho người bay vật khi biếm vào da thịt.

Người ta tích ra có trên hai trăm thứ muỗi, chia ra làm mười hai loại. Vợ tên bộ của cách sinh hoạt ngày nay tưởng đang lẽ phải trừ hại bởi muỗi thì trai lại con giúp chung sinh sản ra nhiều. Có lầm giống như muỗi múa ba, bỗng thấy ánh sáng thì tìm đến, và nhiều giống muỗi khác, trái lại, trốn ánh sáng, và nhất là những lìa ngoài tim. Như có một thứ muỗi rất đáng sợ là muỗi thành phố, khác hẳn muỗi nhà quê, ra ở những nơi đông đúc và qua sống ở dưới cống, & thùng phan.

Bây giờ làm cách nào để chống lại cái họa ấy? Cách bài trừ, trước vài năm nay, người ta đã tổ chức rất cẩn thận ở những xứ có nhiều muỗi. Phương pháp đã được dùng đến nhiều hơn hết và đã được nhiều kết quả tốt là đồ một lượt dàn tây mỏng lên mặt nước tù hãm. Trứng muỗi và bọ gầy hết rất chóng vì ướt hay chết ngạt. Ở Nam Mỹ người ta hay dùng phương pháp trừ muỗi như trên và đã tránh nổi một thứ bệnh dịch sốt rét mà nay không có cách nào đối phó. Người ta còn có thể tránh cho muỗi khỏi sinh sản nhiều bằng cách thả cá vàng hay lươn xuống ao vì lươn và cá vàng rất hay ăn trứng muỗi và bọ gầy. Người ta cảng những lươn thép mảnh nhỏ ở cửa sổ để chăn muỗi khỏi vào trong nhà. Những lươn ấy bay sơn màu lơ, một màu mà muỗi rất sợ. Cũng có những lối trú muỗi của dân bà mà không phải là không đáng chú ý. Người ta để gần giường ngủ một đĩa hành sống thái nhỏ. Mùi hành xông ra đủ khiến muỗi phải lánh. Giảm địt hơn là hút một điều thuốc lá, khói thuốc cũng có một công hiệu tựa như hành.

Ở Mỹ, người ta còn định chế một thứ máy bắt chước tiếng muỗi kêu, để muỗi đực tưởng tiếng muỗi cái gọi kéo lại rồi sẽ bị giết đi. Muỗi cái sẽ không sinh

sản được nữa và giống muỗi ấy sẽ bị tiêu diệt. Người ta cũng đã chế ra một thứ máy hút muỗi. Máy này trong 126 giờ bắt được 110 triệu muỗi...

Nhưng trong khi đợi những phương pháp ấy phổ thông, muỗi vẫn cứ đốt chúng ta! Vậy phải chữa dấu muỗi đốt bằng cách nào? Lại ở đây nữa những phương pháp chữa cũng nhiều. Một cách giản dị hơn hết và có công hiệu mau chóng là dùng carbonate de soude. Ta dùng nước hot bôi cho vết dấu muỗi đốt rồi lấy carbonate de soude xát vào. Vị thuốc thực giản dị và dễ dùng. Có nhiều người khuyên nên bôi nước javel nguyên chất rồi xát bằng lá lốt đậm đặc. Trong y giờ người ta còn dùng nhiều chất khác (formol, rượu, nước).

Tưởng không cần phải kê thêm ra đây những vị thuốc nữa. Việc quan trọng là để phòng tai nạn và chúng ta phải mong rằng những phương pháp dùng để trừ muỗi sẽ hiệu nghiệm; trong cuộc chiến tranh với giặc sân bay ấy phải thắng sẽ về người ta mà khoa học rút cục lại sẽ triệt nỗi con vật nhỏ siu kia, nhưng là một kẻ thù rất lợi hại.

(Illustration P. J.)
M. lược dịch

BẾ TRẢ TIỀN MUA BÀO

CÁCH đây vài năm, một tờ báo ở Connecticut (Mỹ), vì muốn tăng thêm độc giả đăng bằng chữ lát lên rằng những người mua năm mới từ nay có thể trả tiền báo bằng sản vật do kỹ nghệ của họ sản xuất.

Vài ngày sau khi đăng quảng cáo ấy lên, nhà báo nhận được một kiện hàng kèm lá thư sau đây:

« Thưa ông chủ nhiệm, tôi gửi đến ông lá hàng mà tôi vẫn làm. Ông sẽ ở trong ấy như ở nhà ông, và sang năm tôi sẽ gửi tới ông một cái khác để trả tiền bạn báo mới. Tôi sẽ cung cấp cho cả gia đình ông, cả lão soạn, cả người làm và tất cả bạn hữu ông. »

Người ta mở kiện hàng ra. Thị đó là một bộ quan tài rất tốt!

(A. V.)

NGÀY NAY NÓI

Cô Khanh, Hanoi. — 1. Món hè ta ăn giấy (sau à la corde) có ích lợi và ý là thè ton người được không? Gỏi da m quá và không gói có hại gì không?

— Nhảy giày cũng tốt; đèn lung người và nhanh nhẹn thêm lên. Nhưng mỗi món đó không đủ thon người, phải tập vận động thể thao nữa. Gỏi da m bay không gói tùy sự dễ chịu của từng người, chẳng việc gì cả.

2. Đồ ăn nóng nhiều, có chất thân từ không tốt. Vào mùa rét cũng ăn toàn đồ ngọt, thì có hại gì về sự không biết?

— Ai bảo đồ ăn nóng có thân thì dễ tiêu của đồ ăn không phải ở chỗ nóng lạnh. Vậy mùa rét có cửu uốn là như mọi người.

Saxe, Hanoi. — 1. Ngày Nag đã nói là, vậy tập ta có lùn người không, và có lợi lùn tập không không?

— Tập ta không lùn người di chuyển thường. Cái phải là tập những ta qui tắc đầu: thường chỉ một cần bay nữa là đỡ cầm tay là đủ. Có ta thi mới chẳng có bắp thịt.

2. Muốn biết dấu mũi tôi phải làm như?

— Đầu mũi hót là có mao nhỏ nằm trong mi mắt. Lật mi lên ta thấy.

Nguyên định Hồng, Hanoi. Hơi thở tôi có hại gì không. Nó sẽ làm thành bệnh gì. Và làm thế nào để giữ cho khỏi nó?

— Hơi thở, than đã hay than cũ đều có hại, vì có hơi độc oxyle carbome (CO) phát ra. Hơi đó có thể làm ta chết ngạt. Vày lúc nào đó nếu thứ đó — nhất là mùa rét — sẽ phải đề phòng các cửa, hay đốt lò sưởi ống thông khói mà thôi.

Cô Thành, Vinh. — 1. Con gái mới 17, là người dũng dã, béo, muốn tập thể nào cho người lớn lại, có đường nét (liệu) để có lùn thể đẹp. Vậy nên tập cách nào để có kết quả tốt và mava không? Các lớp có sách bán không. Bandy ping-pong có ích gì cho sự tập không?

2. Con trai người già già, mela tập thể thao tốt, nhanh, béo, khỏe, bắp thịt to. Vì nên tập theo phương pháp nào cho có kết quả tốt và mava có hiệu quả. Các lớp có sách bán không?

1.) và 2.) — Tập cách vận động theo Thụy Điển (gymnastique scandinave) là tốt nhất: người béo sẽ thon đi, người gầy sẽ nở nang ra. Bàn tay thường nên tập những cách vận động riêng ngoài những cách thường. Ví dụ như những cách vận động đểtheon bụng, để

Đừng để nước ẩn

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kiệt, mệt mỏi, tai hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ý thức, chơi bài quá độ, những người có quang đen, minh mẫn bần thần. Những người đau móm mạnh, là thè.

Những vị đã lâm không có con cái, v.v...

Xin hãy dùng

SÂM NHUNG BÒ THẬT TIN

của PHỤC - BÁNG DƯỢC - Hộp 130

Sử dụng xong, chúng tôi m

Phu

NÓI CHUYÊN

Phát triển dần và luôn luôn mới
về mặt thời trang. Cố vấn của những báo:
Bonne, Femina, v.v., trong đó người
này chỉ dẫn những cách tập riêng cho
phụ nữ. Hình ping pong cũng là một
vận động thể thao tốt, song không đủ, bằng
như bơi, bay hơi thuyền. Những sinh vật
điền lùi nhảy làm, các hiệu
tích lùi đều có cách làm,

Van Ham. — Người đến, đánh kèm Tokalon
trong phòng, nếu không làm cách nào
thì không được dùng công thức.

— Kém Tokalon cũng như những thứ
như kẽm, giúp cho da được mịn và tươi.

Đến đây thì chẳng có cách gì làm
cho trắng được. Tốt hơn là cát để đen,
hay điểm trong một cách kín đáo, chờ

còn kem phấn quí độ mà thành xám.

Còn thuốc trắng xám (sores) có hại
nếu không có độ bảo nhau trên một hộp.

— Nhung thuốc do không có hại.

Chương hiệu nghiêm thì không chắc lắm.

Làm này, sau khi công dụng của các
thuốc trong người được người ta tìm

ra, rất nhiều thứ thuốc như thế ra đời

(sores, okasa, v.v.) Nhưng họ quảng

cho nhiều chính vì không được các thầy

thuốc khuyên dùng. Chỉ nên uống những

thuốc theo lời chỉ dẫn của các y sĩ.

Bella Nhã Nhàn, Thái Bình. — Phụ nữ

Viet-nam đang bị ở dưới chế độ đại gia

định. Nhiều bạn gái bị cha mẹ vì tham

tiền có huy mãn đăng bộ đốt ép gá cho

người mình chưa quen và chưa yêu. Minh

phải hành động bằng cách nào. Nếu phải

lấy tiền sau có hại gì không?

— Sợ bị bắt lừa theo môn đăng bộ

đó không phải là không có ý nghĩa:

những người cùng một giao cấp thường

tự trọng hành vi giống nhau, dễ hiểu

nhau và dễ... yêu nhau. Ái tình thường

tôi lấy nhau rồi mới có, hoặc là một sự

nhường nhau biết nhau giữa đôi vợ

chồng. Nói thế không phải là khuyên

nhau cứ nhầm mắt lấy liền. Nếu người

cha mẹ hỏi nhau xét không thể yên

ngay, thì tất nhiên là phải từ chối, và

trong quyết thi cha mẹ chắc cũng không

nó ép. Nhưng phải chắc chắn là mình

thông thõa với người ấy — vì có gì? —

Bella Nhã Nhàn, Thái Bình. — Tôi thấy

đi xe dẹp là môn thể thao rất tốt

cho phụ nữ. Thì mà nhiều người đã lên

những phản đối phụ nữ đi xe dẹp. Họ bảo

rất có hại cho phụ nữ. Vậy họ nói

đi xe dẹp không. Phụ nữ có nên đi xe dẹp không?

(Xem tiếp trang 14)

Để giữ gìn trật tự

T RONG những tiệm cà-phê lớn ở Anh, người ta nhận thấy một người cao lớn dáng khoanh tay, mặc một bộ quần áo riêng rất chỉnh tề, và trái hẳn với các người làm khách trong tiệm, không có sự cười trên miệng. Đó là viên tổng khách (chuck-out) hay nói một cách khác, người giữ việc tống ra khỏi tiệm những gentleman nát ruota.

Viên « tổng khách » thường thường là một cụ già vô sỉ; viên ấy làm việc rắn lanh tẹt gọn gàng mỗi khi một khách hàng tăm rắn rết mài trái lục. Cứ chỉ thứ nhất: viên ấy iúm cổ và tung áo người say. Cứ chỉ thứ hai: viên ấy mang (xách) khách ra cửa. Cứ chỉ thứ ba: viên ấy đặt khách ra đường, nặng hay nhẹ tùy theo khách có kháng cự lại hay không. Xoang, viên ấy lại điềm đạm trở về chỗ cũ đứng khoanh tay.

(A.V.)

Tiền ngoại phi

T RUỐC khi rời cái khán phòng Thụy-sĩ nhỏ kia mà ông đã nghỉ vài ngày ở đấy, một khách du ngoạn quốc xem lại bản tính tiền của nhà hàng. Ông thấy có biện những khoản sau đây :

« Ba ngày boong : 20 quan,

Tiền ngoại phi : 5 quan ».

— Thế này nghĩa là thế nào ? Tiền ngoại phi 5 quan ?

Chủ tiệm trả lời :

— Thưa ông, xin cát nghĩa đồ ôn, rõ : bỗn ông còn nhớ ngay hôm đầu đến ở đây,

trăm tờ báo bằng ngày !

Nhưng ở Thụy-sĩ trước kia có một trăm bốn mươi bảy tờ báo, thi nay chỉ còn có chừng trăm tờ xuất bản.

(A.V.)

Súc vật làm việc có giao kèo

O' Hollywood, những súc vật dùng trong nghề chiếu bóng nay có giao kèo làm việc.

Trong giao kèo có những điều :

LƯỢM LẶT

Ông phản nản rằng Ông không thể ngủ được vì những bò của chúng tôi luôn luôn kêu rống...

— Thế làm sao ?

— Ay vì thế, từ ngày hôm ấy tôi đã phải cho bò ăn cỏ gấp ba lần nhiều hơn để chúng không kêu...

(A.V.)

Ở Tàu, báo tăng lên gấp

M ỘI tờ báo ở Thụy-sĩ nhận xét rằng, mặc dầu hay vì chiến tranh ở Viễn đông, trộm cướp mỗi ngày một nhiều lên và số báo chí mỗi ngày một tăng lên...

Trộm cướp — người ta đã chịu bò không đếm được !... Vì nhiều quá !

Còn báo chí, thi đầu năm 1938 có một nghĩa là năm trăm bốn mươi tờ, tháng janvier năm 1939 có hai nghìn ba trăm tờ. Nguyễn ở tỉnh Giang Tô hiện nay đã có gần bốn

1) Súc vật không được làm việc quá ba giờ một ngày.

2) Chúng phải được ở trong những nhà có lò sưởi và quạt máy.

3) Khi đau yếu, chúng phải được đưa đến chữa ở những nhà thương riêng.

(A.V.)

Bị giam sống trên mặt nước

MỘT người xứ Irlande là Frank Kelly, rời sang Mỹ làm ăn, bị án ba mươi năm tù vì cướp một bà ngân hàng. Bảy năm sau anh ta được ăn xá nhưng phải trực xuất khỏi đất Mỹ.

Kelly đáp tàu về Irlande; cảnh sát không cho anh lên bến.

Tới Anh, tới Pháp cũng không được. Vì thế anh lại quay về Mỹ, tới Canada, nhưng người ta cũng không cho anh lên bến. Frank Kelly phải xin đến làm ở một chiếc tàu Ba-tu để hy vọng một thành phố, khi vào đó, sẽ cho phép anh tới.

Các xứ ở Nam Mỹ và các nước ở ven Địa trung-hải đều thẳng tay đuổi kẻ cướp. Tới Thụy-sĩ, hết hạn giao kèo làm ở dưới tàu, nước Tàu cũng không chịu nhận người hành khách chẳng ai ua ẩy. Bạn hữu của anh phải gắng công làm mới tim được cho anh một việc làm ở một chiếc tàu chở hàng nhỏ sấp nô neo ở Na-uỵ.

Đã mấy năm nay, Kelly vẫn chờ một nước nào đó sẽ tha nhận anh.

Người ấy bình như bị giam sống bết đài ở trên mặt nước, nếu không bước chân lên một hoang đảo. Người ta nói rằng anh rã tü cái thời ở tù của anh.

(Miroir du Monde)



— Nay bác, bài thơ tức cảnh khốn nạn ấy mà họ bảo hay.

— Khốn nạn ! đã tức cảnh thì còn hay sao được.

Tuổi « nặng » hay « nhẹ » ?

N GUỒI ta thường nói « cái nặng nề của tuổi tác » (poids des ans). Một số chuyên khoa mồ xè từ danh Mỹ vừa mới bầy tỏ rằng câu « nói kiều » ấy không có nghĩa lý gì cả. Sau khi đã thi nghiệm nhiều lần các tử thi, ông đã lập được những số trung bình sau đây :

Người lớn, một lá gan bình thường nặng 1.500 gr. và người già 800 gr. Lá lách (người lớn) 200 gr. chỉ còn 100 gr. (khi về già); óc 1.165 gr. hạ xuống 900 gr., còn như thận chỉ mất đi 70 gr. (670 đối với 600 gr.), vân vân.

Duy có một bộ phận cứ đều đặn mỗi tuổi lớn và nặng thêm lên : ấy là tim. Tim một người già nặng hơn tim một người trẻ năm véc trong bình hẵn một cân.

Nhưng nhà bài hước hẳn sẽ cợt rằng nếu tim lớn lên... thì đó là vì béo ristribute thấy tuổi cứ mỗi ngày một nhiều.

(Miroir du Monde)

M. dịch

SÁCH MỚI

— Được tinh thuỷ Nam (của Tinh Tuệ và Lân Ông) do hội « Việt Nam Ý » được xuất bản và giữ bản quyền, giá 0p.60.

— Khi chiếc yếm rơi xuống của Trương Tử, giá 0p.20

— Images d'Angkor của Hoàng Cử, giá 0p.25.

CẨU Ô

— Trẻ tuổi, có học, đã làm qua nhiều nhà buôn. Muốn tìm một việc bán hàng và trồng nom, hoặc thu ngân ở Hà-nội hay đi xa cũng được, lương cần đủ sống.

Hỏi M. Nguyễn mạnh Đà-sg. 47 Neyret (cửa Nam) Hà-nội.

Muốn ăn các món cơm tây

cho đúng vị, phải đến

Café Restaurant

JOSEPH

PHỐ BICHOT, HANOI

MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

căn tròn mới nhảy

mắt h. tai lùng bùng, lưng đau thắt, nhất là
độ, người thấy xanh xao vàng vọt, mắt sâu,
nanh, là thân không có, đi đứng không vững.
g dung

THẠNTINH hiệu « MẸ CON »

C-HAI, 130, Rue de Paris — Cholon

người bảo đảm sự công hiệu là sẽ giúp cho quý ngài được toại ý.

Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

... Tôi bắt gặp Ông Cố :
- Tôi nghe nói Bà cho Ông Cố là tên
đau khổ của bà sao?
- Ông Cố là tên của Ông Cố là Ông Hán, Ông Cố là Ông Hán như thường.
Cô đã hỏi thăm đến con đường đi
lâm Ông Cố.
Và Ông Hán, vẫn từ khứ, dù các nơi,
đã tìm những cô Mẹo khác nữa.

Lại một Ông Hán

Gần một đám chán, người ta giới
thiệu tôi hai người đàn bà đã đứng



Giả sử có cách : ăn nhiều cơm là hết
như ăn quà. Thì nà đi xem hát, lão
khiêu vũ ngủ cho béo mặt, và lão ra
về ngay lấy cô là cô cho cô à được ;
còn sót... Một con sea cũng còn
sống đơn.

Ông Cố thối cười đã lâu. Giọng cười
khinh bỉ :

- Lão có hẹn sẽ nghĩ hộ về tương
lai của cô à. Khi nào có con cái, lão
để lại cho một cái nôi, và vài bộ quần
áo lót... Cấp ấy biết bao giờ cho có
con? Và có con thế nào được?

Tôi hỏi :

- Thế vốn liếng mà lão đã cho cô
đâu?

Ông Cố thong thả trả lời :

- Vợ cả nó lột nhẵn cả ròi...

Hiện nay cô Mẹo đã trốn về quê rời
khỏi ra nữa, sau khi lừa mồi mới
xays chồng được ngọt đồng bạc tè
đồng gạo trứ.

Cô người đã mách có một mẹo « khò
tâm » này để « làm tiền » của lão :
độ bụng già lèm chúa. Nhưng lão
nhìn cái bụng của cô, mà chỉ cười gằn.
Cô không biết rằng : thày thuốc đã bảo

Họ không thể có con được.

Cô vẫn đi cát cổ, trong khi họ vẫn
gọi cô là cô Hán, bố cô là Ông Hán, và
chồng cô là Ông Hán như thường.

Cô đã hỏi thăm đến con đường đi
lâm Ông Cố.

Và Ông Hán, vẫn từ khứ, dù các nơi,
đã tìm những cô Mẹo khác nữa.

Hàng một lần khác, tôi được gặp
mẹ Ông Hán, tại nhà một người bạn. Mẹ
đến mượn của vợ bạn tôi, để trang
sức cho con gái, mà sắp đi lấy chồng,
lấy một Ông Hán.

Mẹ độ năm mươi tuổi, lông mày kẽ
nhỏ, phần sún như một người trẻ. Cái
thời làm « giang hồ » theo lối, cô đã
qua cửa mu, còn đeo vết tích lai trên
đôi cái đuôi gà phát phor, trên hai lòn
tóc bết nhung sáp, đèn bóng hai bên
đường ngồi, trên cái dũng đi vừa eo.

Cặp mắt còn đen, « đôi môi đã răn
reo, vẫn hắc, vẫn cười như thường.
Nhưng tôi nghiêm thấy nó gượng gạo,
và « lao lực » quá rồi!

Đợi khi mụ đã về, bạn tôi lắc đầu
bảo tôi :

- Thế mà còn có anh dám bao cho
mụ một tháng tới bốn chục đồng. Cái
anh bao mụ lại là một viên chức nhỏ
nhỏ, tháng kiếm độ sáu chục.

Bao tôi nói về con gái với ông rể
của mụ :

- Con bé trông cũng khá. Độ hai
mươi tuổi. Mụ lôi từ sổ nhà quê lôi
ra, cho ăn vận lần thời, dạy đánh
pháo, kẽ lồng mây. Ngôn ngữ những
lứa, nhưng vẫn không giấu được cái
về cứng như que cùi, và hai bàn chân
to như cái trích. Con bé bán hàng xén
mà lại! Rồi mụ lão la làm mới cho
một lão gọi là Ông Hán, giàu một cách
ghê gớm. Tiết kiệm dẫu cười biệu là
năm trăm, mụ bỏ túi rồi. Còn về sau,
chưa biết bao nhiêu dày!

Anh ta lầm nhầm :

- Gà chết người đi, con cái lớn
bằng chúng ta cả, râu thi cop xuống
như râu một anh Tàu vẽ trong tự vị
tây. Mà da tinh quá lầm. Năm trăm
chứ một ngàn lão cũng chấp hết!

Và anh ta hậm sê cho tôi bết cái
kết quả của cuộc nhân duyên này.

Yêu, một ngày kia, anh đến tìm
tôi. Anh reo lên :

- Đám ấy tan rồi anh à. Hoàn toàn
tan vỡ. Không phải vì con cái lão Hán
đã phá đám, vì lão vẫn giữ cả mọi
người, giấu rất kỹ. Doan duyên ấy
về vì họ làm tiền dữ quá.

Nhân dịp ấy, mụ Ông Hán đánh cho con
gái một trận và đuổi về quê trước mặt
ông rể. Về và không cho ra nữa.

Bạn tôi cười :

- Nay nó lại ra, và bảy trăm chắc nó
tiêu tan hết rồi chứ còn gì nữa. Lại
phấn sáp, lại tàn thời như cũ. Anh
nào muốn chết thì cứ trèo vào...

(Còn nữa)

Trọng Lang

Các bạn học sinh ! Ai cũng nên có cuốn :

NỮ HỌC SINH

của NGUYỄN - VĂN - PHÚC

(tác giả : Con Đường Mới)

(Cuộc phiêu lưu trả bằng tem)

Một cuốn truyện viết trong rạo - rực của tuổi học sinh !

Editions Librairie Centrale

TÔ - VĂN - ĐỨC Directeur, 110 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Tổng phân hành tại Trung-Ký : M. IÈ-THÀNH-TUÂN, 119 Bd Gia-long-Huế

Nam-ký : MINH - PHƯƠNG, 15A Cité Văn - Tân — Hanoi

**hãy triết lính
bằng thuốc
chuyên-món**

Phu nữ bách uyên

Trị các bệnh ho mới phát, ho khlong
cô sim, thi tiếng. Ho ph, cô thai ho,
để rời ho cảm hàn. Ho lín xám, đậm
lên cơn xanh, đen, cô huyết. Ho lao,
Hai chữ vai đau, đau rát xám, mắt
ngòi, ẩn lạnh, rát xa trong phổi. Hiện
nhiêm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Bắc-phê linh-duoc

Trị kinh nguyệt không đều, hay
trỗi sạt. Huyết kinh bầm đetty, huyết
tinh khí nhiều khí ít. Tử cung sưng,
cô mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng
ra nhiều. Người mất mán, mất xanh,
đau thất tung. Uống trong 1 hộp Bắc
phê-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng
ngày, hết Bắc-dài. Mùa cô thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gói Contre Remboursement
VĂN-HÓA 8, Cantonais, Hanoi
VỐ-DINH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 50-62 Cầu-Bắc Huéphong
Nguyễn-vân-Dức, 11 Rue des Caisse — Hanoi

PHỤ-CHUNG

**Lâm
Dứt-tuyết
lá cai đặc-diểm
của thuốc**

Nhiều bạn phản nản thuốc Di-
tinh chỉ trị tạm thời. Còn nặng
thì kinh bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh
trở lại như xưa.

CỐ TINH ICH THỌ hoàn của PHỤC
HUNG Y QUÁN bắc chỗ không có như
vậy. Sẽ dễ được tin dụng nhìu, là
nhờ bắc chỗ : BÌNH KHÔNG BAO GIỜ
TRỎ LẠI,

Bình miệng-tinh, di-tiph, nhẹ trọng
1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mượt,
Bình hoạt-tinh, nặng 5, 7 năm dùng
nhieu lầm 5 hộp, là không còn, bao
giờ tái-trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH, ICH
THỌ là bắc chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

**CỐ-TINH
Cách-Thợ**
Là: Móng-tinh
Gi: Lưỡi, Huot-tinh

Gói Contre Remboursement

Tổng phân hành phía Bắc:

VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi

Tổng phân hành phía Nam:

VỐ-DINH-DẦN 323 Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 50-62 Cầu-Bắc Huéphong
Nguyễn-vân-Dức, 11 Rue des Caisse — Hanoi

Trung, Bắc Kỳ

(Tiếp theo)

Về nguyên tắc, ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ, khác với Nam Kỳ, công việc cai trị là công việc của quan lại Annam. Ngày xưa, cả hai kỳ đều chia ra thành tỉnh, mỗi tỉnh có một viên tổng đốc hay một viên tuần phủ cầm đầu. Viên tổng đốc thay mặt vua tri dân; giúp việc viên ấy có ba vị trưởng quan: 1) viên Bố chính, là người coi về lý Pnien, nghĩa là về đủ các việc, trừ việc tư pháp. Những công việc của các bộ Lại, bộ Hộ, bộ Công, bộ Lễ hay bộ Bình ở trong tỉnh đều thuộc quyền viên Bố chính quyết đoán cả; 2) viên án sát, trông coi riêng về việc hình; 3) viên đốc học, cầm đầu việc học trong tỉnh. Viên tổng đốc là người có quyền hạn rất lớn, nhưng trách nhiệm cũng rất là nặng nề. Nhà vua giao phó cho viên ấy toàn quyền hành động để mưu việc trị an trong hạt mình, nhưng có việc gì xảy ra, viên ấy phải đảm nhận lấy trách nhiệm trước ai hết.

Bây giờ, lối tổ chức ấy vẫn giữ về đại cương, nhưng trong tiền tiết có thay đổi di biến. Ở Bắc Kỳ, lẽ tự nhiên là thay đổi nhiều hơn. Một điều đáng chú ý, là ở bên cạnh, hay là ở trên viên tổng đốc, chính phủ bảo hộ đặt ra một viên công sứ.

Kiểm duyệt bộ

Trung kỳ chia ra thành tỉnh, đạo và phủ. Cũng như ngày xưa, ở tỉnh lớn, có ông tổng đốc, ông bồ chánh, ông án sát và ông đốc học. Ở tỉnh nhỏ, có vị tuần vũ kiêm bồ chánh, rồi đến viên án sát và viên kiểm học. Riêng ở Thừa Thiên, mà người ta gọi là phủ, có viên phủ doãn đứng đầu, viên phủ thừa coi việc binh án và viên đốc học coi về việc học. Ở những tỉnh thuộc về mạn rừng núi như Phan rang, Kontum, có các vị quản đạo và kiểm học trông coi.

Bên cạnh những vị quan lại An-nam đó, cũng có như ngoài Bắc những viên công sứ. Nhưng viên công sứ trong Trung chỉ là người đại diện cho vị khâm sứ, nghĩa là cho chính phủ Pháp. Những quan lại Annam không phải là thuộc viên của viên ấy, chỉ ở dưới quyền kiểm sát hơi xa xôi của viên ấy mà thôi. Tuy vậy, không phải là viên công sứ không có việc

gi. Trái lại nữa. Bất cứ công việc gì có quan thuộc đến người Pháp hay người ngoại quốc là viên công sứ có quyền xét đoán. Và vì thế, những việc chuyên môn, như việc ngân khố công chánh, các đồn binh, việc thương chánh, việc y tế đều thuộc quyền viên công sứ cả.

Nói tóm lại, riêng về việc cai trị chỉ quan thuộc đến đến người Nam, các vị quan Annam ở trong Trung vẫn có quyền hành như xưa.

Về mặt tư pháp, Trung, Bắc kỳ khác nhau cùng vì một nguyên nhân ấy cả.

Ngày xưa, việc tư pháp chỉ là việc hình. Những việc nhỏ, như việc vi cảnh, thi dem ra trước bọn tổng lý dàn xếp.. Dàn xếp không xong, việc mới đến quan: bắt đầu là các viên tri huyện, tri phủ xét xử, rồi việc giao lên viên án sát thẩm lại; đoạn, nếu nếu là tội đồ hay tội lưu, thì việc đưa về bộ binh thẩm lại một lần nữa; sau nữa, nếu là tội tử tử, thì việc giao cho Tam Pháp ty thay mặt vua xét lại một lần cuối.

Lối tổ chức ấy ở trong Trung vẫn giữ nguyên vẹn. Vẫn là ông huyện hay ông phủ xét xử đầu tiên về tất cả mọi việc: từ việc vi cảnh cho đến việc đại hình, đó là tòa án sơ cấp. Rồi việc trao lên ty Viết của viên Án sát thẩm lại rồi lại đưa về bộ Hình. Chỉ khác một điều, là nếu trong một vụ án có quan thuộc đến người Pháp hay người ngoại quốc, hay thuộc dân Pháp, nói tóm lại quan thuộc đến một người không phải là dân Trung kỳ thì vụ án đó sẽ thuộc quyền xét xử của tòa án Pháp.

Ở ngoài Bắc, bắt đầu từ năm 1886, quyền của vị Kinh lược chuyển giao sang tay vị Thống sứ. Vì này vì thế đã trở nên người cầm đầu quyền tư pháp trong xứ. Và cũng vì thế, các viên chức người Pháp có quyền thẩm lại những án từ của quan lại người Nam. Năm 1901, quyền thẩm phán tối cao của vị Thống sứ, một đạo chỉ dụ chuyển sang một hội đồng riêng, và từ năm 1905, hội đồng ấy là một phòng của tòa Thượng thẩm Hanoi có ba vị quan tòa người Pháp ngồi xử, và có hai viên quan Annam làm bồi thẩm. Năm 1917, một đạo dụ của nhà vua tổ chức lại chế độ tư pháp: tòa án sơ cấp là tòa án ở huyện, phủ có quyền xét xử



T LOI
— Tiếng tây, gì là quả trứng
— zero a.

về việc vi cảnh và việc bộ dưới ba chục bạc, trên là tòa án đệ nhị cấp ở các tỉnh, xử về việc bộ và việc tiêu và đại hình; tòa án ấy do viên công sứ làm chánh án, và viên quan tỉnh An-nam làm bồi thẩm; trên nữa là tòa thượng thẩm, nghĩa là phòng thứ hai tòa thượng thẩm Hanoi, có hai vị quan tòa người Pháp xét xử, và một viên tổng đốc người Nam ngồi bồi thẩm.

Kiểm duyệt bộ
Hoàng-Đạo

Việc tuần lẽ

(Tiếp theo trang 5)

Ao xá chính trị phạm. — Có chừng vài chục tù chính trị phạm hiện đang bị giam ở Côn đảo sẽ được ân giảm từ một đến năm năm; trong số ấy, có ít người bị khô sai chung thân được giảm xuống 20 khô sai. Những tù chính trị này phao nhiêu xử tại hòn đảo để hình họa ở Kiến-an và Hải dương hồi mấy năm về trước.

Việc hạn chế bán thuốc bắc. — Từ nay các nhà buôn bán thuốc Bắc và thuốc Nam chỉ được bán các thứ thuốc sống và thuốc bào chế già truyền của biện minh, chỉ được dùng tên thuốc thường gọi ở trong xứ và không được dùng chữ Pháp để lên biển bay các giấy cáo bạch.

Cấm tư gia lập mộ riêng. — Vì sợ phiền dắt để cất cát nén ở trong Trang, bộ Hộ không cho tư gia lập mộ riêng, khuyến khích dân lập nghĩa địa công cộng và miễn thuế cho những đất làm nghĩa địa.

GRANDE EXPOSITION

de tissus Anglais dernier cri pour

HIVER 1939

chez LIE MUIR

14, RUE DES CUIRS - HANOI

*L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix*

TIN VĂN... VĂN của LÊ TA

TÔI NGHIỆP cho ông Thái Phi!

Ông là một nhà báo đạo đức có tinh cảm thẹo, mà lại sinh lâm vào thời đại vật chất này.

Cho nên ông có dịp đau lòng luôn.

Cái câu: « Thau ôi phong hóa suy đồi! » bình như có ở trong văn chương ta chỉ cốt đợi cho ông dùng đến.

Nhiều lần ông lấy làm àn hận một cách cay đắng. Ông tự hỏi: Tại sao mày lại không dì tu quách ngay từ xưa?

Hồi nào, thấy bọn phụ nữ mới ăn mặc theo kiểu mới, ông không chịu được.

Ông đã quát sự bất bình của ông trên hai ba cột báo đồng dạc và rất thiết tha.

Ông kêu: phụ nữ ăn mặc lõa lồ quá.

Dàn bà sỉ, mà có bao nhiêu vẻ đẹp của thân thể lại phô ra hết dưới lõi áo chất khít, và mồng mánchez một cách... dâm bồn?

Ông thường số mặt lên mỗi khi thấy một cô thiếu nữ bước qua với bộ ngực khêu khích. Ông nhâm nhăm mắt lại để khỏi bị thương tổn đến hồn trong sạch của mình.

Và ông ngâm ngùi thương tiếc lối phục sức ngày xưa Cai vây rồng, cái áo lùng thường, tung đồng thắt lưng... Nhưng thứ ấy che đậy trên thân thể dàn bà và dắp diễn cho nần luân lý một cách rất công hiệu.

Nhưng ở đời không ai nghe những lời đạo đức ấy.

Người ta cứ ăn mặc theo mới.

Nhưng vẻ đẹp ngạo mạo mỗi ngày như một thêm chọc vào mặt ông.

Nhưng áo xát người thèn xát người hòn lén. Người ta mặc áo bờ cõi. Rồi đến mùa hè, người ta lại mặc đến cả may-ô...

Đến nước ấy thì sự tràn trưởng chí ẩn sau có một lần vải mỏm.

Ông Thái Phi, mang cái chết trong tâm hồn cay đắng, lắc đầu, hép miệng, thở dài thở ngắn...

Và suýt nữa trốn lên rừng.

Nhưng nghĩ cáo chín, ông không trốn lên rừng.

Ông phải ở lại chỗ văn minh tràn

tục này để duy trì đạo đức.

Mặc lắm áo den, áo mao - ông ngồi kín một nơi để trông chờ bằng con mắt nghiêm nghị.

Ông dùng báo chí làm chỗ phát biểu những ý kiến.

Bài của ông viết thường giữ cai dấu riêng không thể nào làm được: trang trọng, đạo mạo, thong thả, cao thâm.

... và nhặt nhèo một cách phi thường.

Nhưng đó là những bài báo viết lấp lè.

Cứ khi nào ông tóm được một việc trai mắt, ta mới thực được nghe tiếng nói của tâm hồn ông.

Vừa rồi, tiếng nói ấy nói một trận lôi đình vì một bài thơ dài dở.

Bài thơ ấy do một cô nữ học sinh viết. Thơ xoàng lầm. Nhưng cái đó không sao.

Điếc mà ông Thái Phi mặt sát trong bài thơ không thuộc về mặt văn chương: văn chương vứt đi mà duy trì được nghĩa cả của đạo lý luân thường là được rồi. Đôi khi lại đáng khen nữa kia: thi dù tác phẩm của cụ Từ Long mà ông Thái Phi chửi phải kinh phục.

Vậy vẫn thương bài thơ không xứng phán đến ông Thái Phi.

Bài thơ đáng ghét chỉ đáng ghét vì phạm cái tội ghê tởm, ô uế đê mê, là đã nói đến tình yêu.

Có thiếu nữ thù thực, một cách vụng dại và ngây thơ với người cô yêu rằng tâm hồn cô, cũng như thân thể cô, đều ra động vi tình...

Có thể thôi.

Thế cũng quá đùa để ông Thái Phi lên dàn, và đỏ mặt tía tai quát tháo.

Ông dùng đủ mọi lời tè hại để mắng người nữ học sinh tội nghiệp. Ông yêu cầu nhà trường của cô ta đuổi cô ta ra khỏi cửa. Ông gọi đồng gọi tây những người đồng cai để mặt xát con người mất nết. Và cưa giận chửng đến cực độ. Ông bảo cái nhà nữ sĩ non nớt kia là... là... (nhưng chẳng bét có nêu nhắc lại tiếng ấy không)

Đọc ông, chúng ta cũng quên rằng đó là lời của một nhà văn. Ta tưởng nghe thấy một bà ác nghiệt và nô móm.

! È A

ĐÃ CÓ BẢN

Khi chiếc yếm rời xuồng

TIỂU THUYẾT của TRƯƠNG-TÙU

Sách đã được chính phủ duyệt y.
Sách in đẹp - Bìa có vẽ, in litho 7 màu - Giá 0p.20 một cuốn
(có thể gửi trả bằng tem, ücret phí thêm 0p.20 một cuốn)

MINH - PHƯƠNG xuất bản

Các nhà Tông đại-lý phát hành:
Toàn xứ Bắc-kỳ : M. TÔ-VĂN-BỨC, LIBRAIRIE CENTRALE

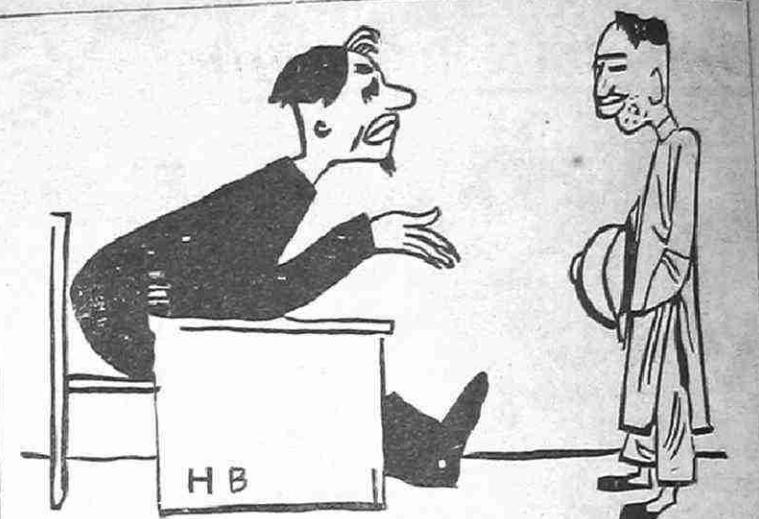
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Toàn xứ Trung-kỳ: M. LÊ-THÀNH-TUẤN, 119 Rue Gia-long, Huế

Nam-kỳ, Ai-lao, Cao-mèo :

Xuất bản MINH PHƯƠNG, 15 A, Cité Văn Tân, Hanoi

Sách này không gửi bán ở các đại-lý cũm trả tiền. Ở xa ai muốn mua xin gửi tiền 0p.10 trước bù đếm. Ai muốn đổi thêm tiền gì nêu gửi 0p.20 tem để trả lại



- Anh có vợ chưa?

- Bầm rồi ạ.

- Ai?

- Một người đàn bà ạ.

- Ngu làm! anh có thấy ai lấy một người đàn ông không?

- Bầm có ạ, chị con ạ.

HAT san

Một tin lạ

Điệp Pháp số 4.285 trong bài « Lòng nào phải canh giữ giày dép có lẽ sẽ được món tiền thưởng hoặc trợ cấp »:

Nếu tin trên đây được quan trên chuồng.

Thế thì chắc không được rồi, vì quan trên chuồng y sao được một cái tin, dù tin ấy không phải là một tin « chó chết ».

Có thể thôi.

T. B. T. V. số 6.759, trong bài « Nhặng tai nạn lầu ngầm »:

Hiện chiếc lầu này (Thélis) nog đã đứng vững được trên mặt nước.

Đúng hay nằm? Nếu nó đứng vững thì đúng ra sao?

Đúng bằng chân, chân vịt? Hay đứng bằng tay, tay lái?

Không!

1. T. T. B. số 281 trong truyện « Lý sầu hận »:

Họ di vê bốn phương, sang bắc, sang đông, lán mạn như lũ chim trời, tìm đến xíu xa khi múa rết tối.

Trước hết « lũ chim trời », khi múa rết tối, không bay đi bốn phương, mà nhất là không bay sang bắc. Cường chỉ bay xuống nam là nơi ấm áp. Sau nữa những giống chim trời ấy không bay lán mạn, chúng bay có hàng, có đầu hồn hồn.

Hồ lốn

Cũng trong truyện ấy:

...Bành xếp lương-lai xuồng gói giang rơm, di vào bồng cây làm người đất sét Ấu là những Tô-Công, những Yên-Đồ, những Bạch-cu-Dị, những Trần-kết-Xương, di cùng trời đất, lồng những cảnh tiên mà rửa hồn cho mình.

Xếp lốn nhào Tô-dông-Pha vào

với Yên-Đồ, Bạch-cu-Dị vào với Trần-kết-Xương để làm gì thế? Bạch-cu-Dị có mấy khi là người ăn đất? Tô-công-Pha thì tuy bị Vương-an-Thạch dày ỏi lâu, nhưng rồi lại về làm quan như thường. Còn bão cu Tú-Xương di cùng trời đất thì cũng khi quá. Họ chẳng cu di cùng trời đất thành Nam!

Nhưng được cái van kêu khéo lại!

Thực à?

Cũng trong truyện ấy:
Qua khung cửa trống, múa hát hú bay, lá ướt ran gèa ơi như những linh hồn.

Vậy linh hồn run? Vì nó run yếu ỏi như những lá ướt?

Rùng rợn!

Vẫn trong truyện ấy:
Tự lòng tôi bỗng sún xuồng môi cái vực không bờ bến, ở đâu cũng mở ra một cái quan khach mảnh mông, tôi như đêm mà không có cả tường ngắn.

Có nhiên, một cái vực sâu không bao giờ có bến, nhưng nó hẳn phải có bờ. Còn như mở một cái quan khách mảnh mông và tối như đêm ở cái vực sâu ấy, thì tức giả định đề ai đến tro?

Văn « Ich sử »

Nước Nam số 4, trong trang lịch sử « Quang Trung »:

Bầu trời săn tối. Suốt đêm 17 dân thành Thăng long sống trong cảnh « tròn trịa »: mưa như trút giò như cuồn hết cả cảnh vật vào cái hang rộng đầy rợn rợn.

Cảnh vật như thế là vì vua Lê Hiển Tôn sắp chết. Nhưng đã là hung thí hão phải rồng chứ, dù nó chưa dày những rồng rợn hay không, chẳng lẽ lại có hang « đặc »

Mình :

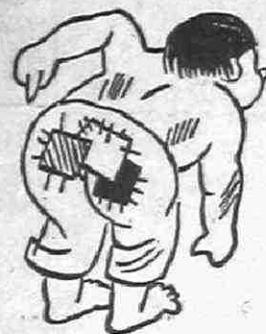
Cũng trong trang lịch sử ấy:
Trước cái cử động ấy của Hué, Nhạc không thêm đêm xia đến minh. Minh là ai thế? Là Hué hay là Nhạc? Cố lẽ chỉ là tục già.

HÀN DAI SAN

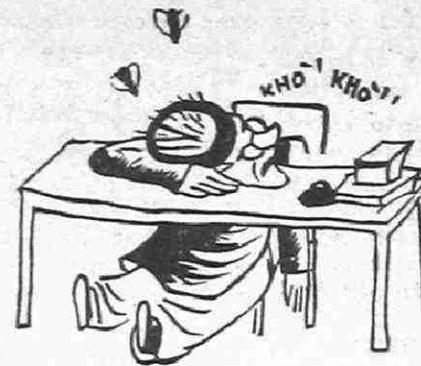


Sáng vác ô di...

Đời một công chức dung kiều



1. — Được cái nết tốt của công chức ngay từ lúc bé : nết đặt đầu ngồi đãi. Song phải cái tội tốn nhiều đũng quần.



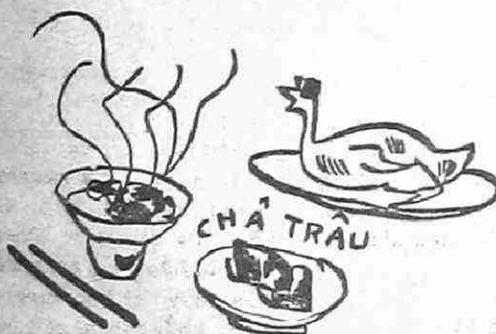
2. — Ở sở thì làm việc một cách nghỉ ngơi...



3. — Những lúc ấy, muốn đánh thức, sấm nồ bên tai không công hiệu bằng tiếng giày của ông « sếp ».



4. — Khi về nhà thì nghỉ ngơi một cách hoạt động. Tuy vậy, ai cũng nhận những việc hoạt động ấy toàn là những việc nằm, ngồi...



5. — Cả một đời chỉ thú. Ăn sáng: Phở. Ăn cơm: chả Trâu. Chỉ những tết long trọng giết một con gà.



6. — Nên về nhà được phong lưu và mừng đã sống một đời đầy đủ.

của TÔ TÙ

CẢI CHỈNH: số báo 185 (kỳ trước) trong trang này, có câu « Tôi có ngờ đâu em deo cái đồng hồ... » xin đọc là: « Tôi có ngờ đâu « BN » (Elle) deo cái đồng hồ... »

Đ E P

(Tiếp theo trang 9)

phân biệt một kiểu nhà đẹp với một kiểu nhà xấu, Lòe loẹt, lủng củng thường là những cái đẹp đối với các ông nhà giàu thừa tiền dựng hết nếp nhà này đến nếp nhà khác.

Lan cười òa yém nhìn Nam :

— Được, dè rồi khi nào chúng ta làm nhà mới, chúng ta sẽ nhờ đến tài của anh Nhiên, thiết tưởng cũng không muộn.

— Có lẽ sẽ muộn lắm, em à. Đến cái nhà cũ chúng ta cũng chưa có, thì đã nói làm nhà mới sao được!

Thấy nét buồn thoáng hiện trên mặt Lan, Nam vội nói lảng :

— Ô! suýt nữa anh quên câu chuyện của anh.

Mặt Lan lại tươi lên :

— Em toàn nhắc anh.

— Chắc Lan không biết ông giáo Nguyễn văn Hoạt?

— Có, nhưng biết tiếng thôi. Bà ta thì em gặp luôn. Đẹp dãy chừ, anh nhỉ?

— Phả! đẹp và giàn và ghen. Chủ nhật trước Hoạt mời Nhiên đến ăn cơm. Chả Nhiên vừa về cho Hoạt một kiểu nhà. Nhiên nói tức cười đến chết về cái tình ghen quá quắt của người đàn bà. Hoạt dạy triết học và cổ nhiên hay lý luận. Mái kia đã vào một vấn đề gì thì đi sâu chẳng biết đến đâu là cùng. Trong bữa ăn hai người bàn về vấn đề phụ nữ. Mỗi khi Hoạt nói xấu phái đẹp, tức thì con mắt sắc của bà vợ lại lăng lẽ và dữ tợn nhìn thẳng vào con mắt rụt rè của chồng.

khiến anh chàng cuống quít tìm cách đánh trống lảng. Biết thế, Nhiên càng gõ mõi chuyen ra. Khi thuật lại kỳ thi thành chung mới rồi, Hoạt khoe rằng nhân được ngay bài của nam bay nữ thí sinh. Bà vợ gạt phắt cái bông hoa đặt giữa bàn ăn sang một bên, dè nhìn thẳng vào mặt chồng và sừng sỏ hỏi : « Tại sao anh lại biêt ngay? Biết dè làm gì? Đề cho nốt nhiều hơn phải không? Sao anh bay lưu ý đến con gái thế? Hử? » Nhiên cười thầm và càng tìm cách trêu tức người đàn bà đẹp và hay ghen. Nhưng anh cảm động bết bao khi cùng chồng tiễn anh ra công, người ấy thit bầm thân mật bảo anh : « Anh Nhiên à, nếu không kén được người vợ không biết ghen thì thả & vây còn hơn. Khô lâm đấy! » Thị ra, Lan à, người đàn bà vẫn biết mình ghen là làm cho chồng và cả mình khỏe sở mà vẫn cứ ghen như thường. Chẳng khác người nghiên thuốc phiện biết thuốc phiện có hại mà vẫn hút.

Lan cười buồn :

— Anh so sánh đến hay! Ai lại dì vĩ người ghen với người nghe biến thuốc phiện bao giờ!

Rồi ngầm ngobia các kiểu về của Nam, nàng nói lảng : Đẹp lắm, đẹp lắm, nhưng sợ tốn.

— Cũng chả tốn mấy. Độ dăm sáu trăm thôi. Lần đầu tiên trong đời anh, anh biết nghĩ đến tương lai. Anh đã dành được một món tiền nghìn rưỡi để chi tiêu vào việc lập gia đình của chúng ta.

Lan sung sướng bén lên cái xuồng nhìn những kiều ghê kiều giường với những chiếc nệm êm ám. Và cũng lần đầu tiên trong đời nàng, nàng nghĩ đến ý nghĩa vợ chồng.

— Thế nào, em có ưng những kiều này không?

Lan nũng nịu ngược nhìn Nam, đáp :

— Nam đã chế ra thì cổ nhiên Lan ưng, ưng lắm.

Nam chợt nhớ, bảo Lan :

— À! sáng hôm nay, Lan & dày ăn cơm với anh nhé? Chả nói giấu gì Lan, hôm nay thằng nhỏ của anh ốm, không có người làm cơm, anh toàn lên phố ăn cao lầu đây.

Lan vội gật :

— Đừng đi cao lầu. Đề em làm cơm, cùng ăn ở nhà thú hơn.

Rồi nàng vui mừng nhanh nhẹn chạy xuống bếp. Một lát, nàng lén bảo Nam :

— Chẳng có một tí gì ráo. Đề em lên phố mua cái ăn nhé? Ăn muộn có được không, anh?

— Được chứ!

— Vậy chờ em nhé.

Và Lan đi.

(Còn nữa)

Khái Hưng

Docteur

Cao xuân Cám
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thanh)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký
phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Kết quả cuộc chiếu bóng giúp đoàn Ánh Sáng

Buổi chiếu bóng « Symphonie Inachevée » tại rạp Majestic ngày 15 Octobre 1939, giúp đoàn Ánh Sáng, đã có một kết quả mỹ mãn: 684 vé chính và 88 vé phụ đều bán hết, số tiền thu được là 576p.50. Số vé Tombola hiểu người mua vé hết 1049 cái. Các khoản chi tiêu như sau này :

Thuê rạp	150p.00
In vé và chương trình	6.00
Trả droits d'auteurs	17.34
Quảng cáo	2.26
Linh tinh	9.00
Tổng cộng :	185p.50

Vậy còn được lãi là:
576p.50 - 185p.50 = 391p.00
trong ấy kè cả tiền 1049 vé Tombola
biết không.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn
ông chủ và nhân viên rạp Majestic
đã giúp đỡ nhiều việc, các báo đã
cố gắng giúp và tất cả các ngài đã
tàn thành công cuộc nghĩa cử của
Đoàn chúng tôi đến xem đông như
vậy — Ban Tổ chức Đoàn Ánh Sáng.

Crème Vénus

Chết bằng những chất mõi làm cho da được mịn đẹp, khỏi mụn.
Dùng về mùa hanh dè lau phấn và bôi nẻ rất tốt, tránh được
sự dùng sà phòng vì sà phòng dùng luôn làm cho rắn má,
khô da

Công to: 1p.10

Công nhỏ 0p.35

Chết tại PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG

52, Bd. ĐỒNG - KHÁNH, HANOI — Tel. 454

Về mùa hè
lại trong lúc vải đất, công cao này

dùng **CHEMISETTE**

tức là ta đã chọn thứ g phục hợp
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH

70 Rue des Eventails, Hanoi — Tel. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Thuốc quần
và xi - gà

MELIA

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Hút êm đọng

và thơm ngon

MÁY ĐIỀU XIN LÔI
và MỘT ĐIỀU TẠ LÔI

Xin nhớ đèn 10 Novembre là định hàn

Cuộc kỷ niệm mùa thu tháng Tám năm 1936 của nhà thuốc Thượng-Đức năm nay đã khiến cho từ 10 Octobre đến nay nhiều người đến mua thuốc Kinh-Tiền Tuy-Tiền phải thất vọng vì không có thuốc bán. Lẽ đó là vì thuốc K. T. T. này càng ngày càng nhiều người biết tiếng, gấp lúc bán giá đặc biệt này thì có nhiều người mua quá, nên chế thuốc không đủ bán, hai lô số bảo-chế-viên của nhà thuốc Thượng-Đức xin về để ra đều ngay mắt mấy người, thành ra có chế gấp cũng không đủ người cho kịp được. Những ngày đến mua thuốc không có, chắc đã hiểu rõ cho nồng nỗi ấy mà thứ lỗi cho. Muốn tạ lỗi các ngài, chúng tôi đã tuyên thệ được rất nhiều các bào-chế-viên lành nghề khác, nên hiện nay thuốc K.T.T.T. đã có rất nhiều mà xin giá bạn bán giá đặc biệt này đến đúng ngày 10 Novembre. Xin các ngài chiếu cố ngay, kéo lại lờ một dịp may.

Kinh-tiền Tuy-Tiền tức Khang-Hy tráng-dương kiện-thần-hoàn chuyên chữa các bệnh ở thận như giao hợp kém, đau lưng, mờ mắt, rụng tóc, liệt dương, di mộng lãnh tình, hiếm sinh dục... là một thứ thuốc bồ thận rất hợp tang cho những người ở Á-châu, danh tiếng từ đời Khang-Hy. Hộp nhau 2p00 lấy 1p00, nhỏ 1p00 lấy 0p60. Mua ở các Đại-lý thì 2p00 trả 1p20, 1p00 trả 0p70. Nhận gửi linh hóa giao ngan, tiền cước người mua phải chịu.

Nhà thuốc THƯỢNG - ĐỨC
15, phố Nhà Chung (Mission) — Hanoi

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, khi thể theo?
Hà-Kỳ Rượu-Chồi sea vào khỏi
Té chán, chảy máu, đứt tag? ^{ngay!}
Còn hàn, cảm thử soa ngay khỏi liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi & các nhà Đại-lý:

PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có tree cái biển trời



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU-CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Bà xin không mất tên quyền
sinh dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở đường
NESTLÉ, phố Paul Bert, 15 55
— HAIPHONG —

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Láv, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống-trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rãt cần, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính thản. Nọc độc làm di lỵ đến nỗi giòng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUẾ - HANOI

Tử phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam doan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Ha cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

CON CHIM

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG - ĐƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch. Khi ăn no rồi thì bay q (q hơi hoặc q chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi bồn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt, bâu bâu chân tay, bị lão nấm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể nổi.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống Op.25 Liều hai bận uống Op.45.

VŨ-DINH-TÂN Ấn tú kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Cuivre) — Hanoi

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có lính 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung,

Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn và Lào có treo cát biển trên

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tú-Xuyên

tại

Cao lầu Tú - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394.

Sẽ được vừa ý vi MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Vẽ mắt

Lông mi cứng, dính như keo, không làm cho phái khỏe cảm được. Trái lại, lông mi giài, êm mắt, bóng bẩy như lụa là, hơi cong cong, ai mà chẳng ưa. Sáp ARANCIL-INCOLORE nuôi lông mi giài, không làm cay mắt.

Hộp lớn 1p 80 Hàng vừa, không có gương bàn chải 1p.20.
Hàng bán quảng cáo : 0p60.

Đại-lý độc quyền khắp Đông - Dương :

COMPTOIR COMMERCIAL 59, phố Hàng Gai — HANOI

HAIPHONG : Có bán ở hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bd. Amiral Courbet

Lü

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boite de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'U. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si
légère qu'elle flotte dans l'air.
Telle est la surprise de la création
d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Mỹ Linh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhang cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó dần ngày dần thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh bayết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhộn, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh khỏe, trong khi phòng sự không thấy nhọc mặt. Nếu ai có bệnh dì tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bản bả dùng được bayết tốt, kinh điều; bả nảo có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach dai ha) cũng khỏi. Bả nảo nuôi con thì tốt sữu, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già sau lưng đau nhức mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sỏi, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ẩn, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhang Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chia 4 chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Tauoc « Tráng Dương Kiêm Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoang-hoa ngũ-phân, Hồi-cùn-thần, Tốn-quảng, Sam-khung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bát lực », liệt-dương » được minh ngayen, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả khả năn. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0 p. 25, sẽ thấy phòng sếp mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tình thân minh mẫn không một chút nhợt mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiêu tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tình mao mắt. Mỗi chai lén giá 1 p. 00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p. 25,

Thuốc « Cai Hòng Khê »

Chung chon lén chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hết một Công bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0 p.50 mét hép, thuốc nước 1 p.00 mét chí. Nghiên nén chỉ hết 1 p.00, nghiên nặng hết 5 p.00, 3 p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khé chữa những người lâng lợ! Hai câu Sầm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bỗn nái Hồng-Khé thi ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mồi hay kinh niên uống thuốc lâu Hồng-Khé số 39, mỗi hộp (Op.60) cũng rất sợ hãi bị bệnh giang-mai không có vở thòi kỳ thứ mấy, mồi hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi ráu rascal một cách êm đềm không hại dinh dưỡng (mỗi hộp giá Op.60) nên khắp nơi đều đồn cung biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88. Phố Chợ Hôm (Route de Hué) = Hanoi

Kem naphé chà đơm, bắc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phong pháp Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đến chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khô dù Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan T徵-quyền và quan Thủ-
ý ban khen, các bài tây, nam tố lài khuyên khích, được thưởng « Bội tinh vàng » vì được « Hàng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu sào công nghệ, kỹ
thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thủ-ý ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biến 2 cuốn sách thuốc : Gia-dinh Y-thực » và « Hoa-Nguyệt
Cầm-Nang ». Khiết các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khô xin nhận kỹ giữa hiệu Phết 12 tay.